

cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên "Lớp Hồ Chí Minh". Ba cuộc vận động chính trị được tiến hành cùng nhiều chính sách mới được ban hành trong năm 1970, có tác dụng động viên mạnh mẽ quần chúng hăng hái thi đua học tập, công tác, lao động sản xuất, nhằm khắc phục những hạn chế và phát triển kinh tế, văn hóa.

Chi bộ xã Hương Nê đã lãnh đạo cán bộ và nhân dân hưởng ứng đợt sinh hoạt chính trị, do Huyện ủy phát động "Học tập và làm theo Di chúc của Hồ Chủ tịch". Trọng tâm là học tập và thực hiện Điều lệ mới về hợp tác xã nông nghiệp. Sau học tập Điều lệ mới, quyền làm chủ tập thể của xã viên đã rõ nét hơn, năng suất lúa và thu nhập của xã viên có tăng nhưng chủ yếu bằng kinh tế phụ, thu nhập từ kinh tế tập thể vẫn thấp. Vì vậy, lãnh đạo để giữ vững tình hình sản xuất của hợp tác xã và ổn định đời sống xã viên luôn là nhiệm vụ hàng đầu của chi bộ và chính quyền xã.

Quán triệt chủ trương của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy Bắc Thái và Huyện ủy Ngân Sơn, chi bộ xã Hương Nê tiếp tục lãnh đạo thực hiện 3 cuộc vận động lớn: Cuộc vận động đưa Điều lệ hợp tác xã về làng. Nâng cao chất lượng đảng viên, phát huy dân chủ, tăng cường chế độ làm chủ tập thể của xã viên, làm cho nhân dân hiểu sâu sắc hơn tính ưu việt của hợp tác xã nông nghiệp.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, chi bộ xã Hương Nê luôn gắn nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu với sản xuất, tiết kiệm tiêu dùng. Vừa đảm bảo các nghĩa vụ đối với Nhà nước, vừa ổn định đời sống nhân dân. Năm

1970, hợp tác xã Hương Nê đã bước sang giai đoạn cải tiến quản lý hợp tác xã lần thứ 2, tăng cường quyền sở hữu tập thể và quyền làm chủ của xã viên, đồng thời nâng cao một bước áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Để đáp ứng yêu cầu phát triển của hợp tác xã.

Các biện pháp kỹ thuật cơ bản như cày sâu, bừa kỹ, làm cỏ, bón phân chuồng, phân xanh, phân đạm đã đưa vào quy trình sản xuất. Một số giống lúa mới có năng suất cao như Nông nghiệp 8, Chân châu lùn, Đoàn kết ... được đưa vào sản xuất làm cho sản lượng thóc tăng lên. Năm 1971, tỉnh phát động phong trào trồng sản quy mô lớn, xã Hương Nê tận dụng đất đồi thấp để trồng, nhưng hoa màu chủ yếu vẫn tập trung vào ngô, đỗ tương luôn có năng suất ổn định.

Thực hiện Nghị quyết 45 của Tỉnh ủy Bắc Thái và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa IX về phát triển chăn nuôi toàn diện. Hợp tác xã Hương Nê tuy không có chăn nuôi tập thể, chăn nuôi trâu giao cho hộ theo nguyên tắc: Được sử dụng nhưng không được sở hữu. Do chỉ đạo không chặt chẽ, quản lý không sát sao nên đàn gia súc chậm phát triển. Tuy vậy việc chăn nuôi riêng trong gia đình vẫn duy trì tốt, số lợn gà, vịt, ngan, ngỗng từ 5000 đến 7000 con/năm, đảm bảo nghĩa vụ thực phẩm với Nhà nước trên 1 tấn/năm.

Thực hiện sự chỉ đạo của huyện, Hương Nê là một trong 4 xã phía Nam thử nghiệm cấy lúa Đông Xuân, đưa các giống lúa mới như Chân Châu lùn, Nông nghiệp 8 vào cấy đại trà. Đã tăng cường phân bón và các biện pháp kỹ thuật

mới, nhưng do thời tiết, khí hậu không phù hợp, nên năng suất lúa Đông Xuân rất thấp, Hương Nê phải bỏ vụ lúa Xuân sau 2 năm cấy thử.

Phong trào hợp tác xã nông nghiệp trong toàn huyện có những diễn biến không thuận lợi, Hương Nê là một trong 2 xã của huyện có quy mô hợp tác xã cấp cao toàn xã vẫn đứng vững. Tuy nhiên cũng đã tiềm ẩn những nguy cơ làm suy yếu khả năng phát triển của hợp tác xã. Chi bộ và chính quyền luôn quan tâm chỉ đạo, củng cố, song những yếu tố khách quan thiếu bền vững từ các hợp tác xã trong huyện tác động, nên bắt đầu xuất hiện những dấu hiệu, phân vân trong tư tưởng xã viên "Chân ngoài dài hơn chân trong", chấp hành kỷ luật lao động chưa tốt, năng suất lao động giảm. Thêm vào đó là năng lực quản lý không năng động, tổ chức ăn chia phân phối chưa công bằng, hợp tình hợp lý. Không thực hiện tốt "ba quản", "ba khoán". Vai trò hạt nhân lãnh đạo của chi bộ và từng đảng viên chưa thực sự sâu sát và gương mẫu trong củng cố hợp tác xã. Quản lý tư liệu sản xuất lỏng lẻo. Tình trạng lãng phí, nợ sản lượng kéo dài chậm được giải quyết làm cho xã viên thiếu tin tưởng vào Ban quản trị. Ban kiểm tra hoạt động yếu. Những nguyên nhân trên không chỉ ảnh hưởng đến vai trò của hợp tác xã, mà còn đem lại hậu quả là sản lượng lương thực giảm, những nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước không thực hiện được đầy đủ như trước, thu nhập của xã viên hợp tác xã ngày một giảm làm cho đời sống khó khăn thêm.

Trước tình hình nói trên, đầu năm 1971, nhằm củng cố và xây dựng Đảng, ổn định tình hình hợp tác xã ở Hương Nê, Thường vụ Huyện ủy Ngân Sơn đã chỉ đạo chi bộ xã Hương Nê tiến hành Đại hội lần thứ VIII. Đồng chí Dịch Văn Chúc sau 23 năm 2 tháng làm Bí thư chi bộ đã được nghỉ. Chi bộ đã bầu đồng chí Lăng Văn Bích làm Bí thư nhiệm kỳ mới. Lúc này chi bộ có 33 đảng viên, sinh hoạt trong 5 tổ đảng, trong đó có 6 đảng viên nữ. Đồng chí Lăng Văn Bích là người Bản Cẩu, từng thoát ly công tác, đã được Huyện ủy Ngân Sơn cử về phụ trách xã từ năm 1968 nên có điều kiện nắm vững mọi hoạt động của chi bộ và công tác xã.

Sau Đại hội chi bộ, chi ủy không chỉ tập trung vào công tác củng cố xây dựng kế hoạch hoạt động của Chi bộ, mà bắt tay ngay vào việc củng cố chính quyền và các đoàn thể. Năm 1972, Hội đồng nhân dân xã Hương Nê đã bầu đồng chí Hoàng Văn Thìn giữ chức Chủ tịch xã thay đồng chí Long Văn Đình. Để củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền và các đoàn thể trong xã, chi bộ đã chỉ đạo việc đào tạo cán bộ theo hai hướng: Đào tạo tại chỗ thông qua thực hiện những nhiệm vụ được giao, năng lực vận động quần chúng và tính tiên phong gương mẫu. Đồng thời lựa chọn cử đi đào tạo về văn hóa, nghiệp vụ chính trị tại các trường hành chính, trường Đảng của tỉnh và của khu vực tại Thái Nguyên.

Về các đoàn thể, chi bộ đã nâng cao năng lực hoạt động của Mặt trận Tổ quốc xã, hàng năm đều tổ chức Đại hội "Toàn dân đoàn kết", "Phụ nữ ba giỏi" nhằm tuyên truyền

giáo dục tinh thần yêu nước, tích cực lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, sẵn sàng phục vụ chiến đấu, giữ gìn trật tự trị an, chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ.

Phong trào "Phụ lão 3 giỏi" được người già ở các bản hưởng ứng, các cụ tự nguyện tham gia vào các việc trồng cây, chăn nuôi, trông coi kho, làm gương cho con cháu noi theo. Các cụ cũng là những "Lão nông tri điền" có kinh nghiệm trong sản xuất, nên thường xuyên đóng góp ý kiến về công việc mùa vụ trồng cây của hợp tác xã.

Sau Đại hội chi bộ xã, Đoàn thanh niên và Hội phụ nữ được củng cố về tổ chức. Đoàn thanh niên của xã đã tổ chức các hình thức hoạt động gắn với việc giáo dục của Đảng, của Đoàn, xây dựng các phân đoàn, chi đoàn "Bốn tốt". Đăng ký tình nguyện "3 sẵn sàng". Kết hợp các phong trào thi đua của Đoàn với phong trào phát triển xây dựng tổ chức Đoàn, kết nạp Đoàn viên mới từ những thanh niên tích cực trong mọi lĩnh vực.

Phong trào "3 đảm đang" đã có tác động tích cực đến phong trào phụ nữ xã. Qua bình bầu, mỗi năm ở Hương Nê có hơn 100 chị đạt danh hiệu "3 đảm đang". Từ phong trào "3 đảm đang", chi bộ, chính quyền và Hội phụ nữ xã đã bồi dưỡng, xây dựng được một số cán bộ nữ tham gia vào cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể, tham gia vào Ban quản trị hợp tác xã, phụ nữ là lực lượng nòng cốt trong tiếp thu kỹ thuật và áp dụng vào sản xuất một cách có hiệu quả. Phong trào giúp đỡ nhau của phụ nữ lúc khó khăn, sinh nở được duy trì

thành tập quán tốt đẹp, được các chị, các mẹ nhiệt tình hưởng ứng. Phong trào "Nuôi con khỏe, dạy con ngoan" bước đầu được học tập và áp dụng từng bước có hiệu quả.

Công tác giáo dục thiếu niên nhi đồng theo "5 điều Bác Hồ dạy" được các gia đình, đoàn thể và Trường phổ thông cấp I quan tâm. Các em đã tích cực tham gia phong trào "Làm nghìn việc tốt" như làm phân xanh, giúp đỡ các gia đình thương binh liệt sĩ, lấy củi giúp những gia đình khó khăn, làm vệ sinh làng bản ... Các em được tổ chức vui chơi, biểu diễn văn nghệ. Được động viên trong phong trào thi đua giành danh hiệu "Cháu ngoan Bác Hồ" hết tuổi thiếu niên, các em được bồi dưỡng kết nạp vào Đoàn thanh niên.

Nhìn chung, sau Đại hội chi bộ xã Hương Nê lần thứ VIII, công tác chính quyền, đoàn thể đã được chi bộ sâu sát hơn, tổ chức tốt các phong trào thi đua, tạo ra những hành động tích cực trong sản xuất và sẵn sàng chiến đấu. Bằng sức mạnh vật chất và tinh thần, chi bộ đã thể hiện rõ quyết tâm lãnh đạo để "Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược" như lời kêu gọi của Bác Hồ, góp một phần nhỏ bé nhân lực, vật lực cho chiến trường, từng bước ổn định đời sống nhân dân các dân tộc trong xã.

Tình hình kháng chiến chống Mỹ nói chung và cuộc chiến tranh phá hoại của không quân Mỹ trên miền Bắc ngày một ác liệt. Thái Nguyên tỉnh lỵ của tỉnh Bắc Thái đã trở thành trọng điểm đánh phá thường xuyên của máy bay địch. Đồng bào các dân tộc xã Hương Nê cũng như đồng bào ở

khắp nơi, vừa sản xuất vừa đề phòng máy bay địch bắn phá. Chi bộ vừa chăm lo chỉ đạo sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, giữ gìn trật tự trị an, vừa lo nắm bắt kịp thời những diễn biến tư tưởng của quần chúng. Luôn xây dựng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, tin tưởng vào chiến thắng của dân tộc ta trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, giành độc lập tự do và thống nhất nước nhà.

Trong hoàn cảnh khó khăn nhiều mặt, chi bộ, chính quyền, quân dân xã Hương Nê vẫn kiên trì phấn đấu thực hiện đồng thời ba cuộc cách mạng để xây dựng CNXH theo chủ trương của Đảng: Cách mạng về quan hệ sản xuất. Cách mạng về khoa học kỹ thuật. Cách mạng về văn hóa tư tưởng, trong đó cách mạng khoa học kỹ thuật là then chốt. Chi bộ luôn khắc phục khó khăn, thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI, xác định: "Phát triển sản xuất lương thực là trọng tâm, đẩy mạnh phát triển cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao, coi trọng phát triển hoa màu, chăn nuôi trâu, bò, lợn để hỗ trợ cho trồng trọt ... giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế xã hội với củng cố xây dựng lực lượng dân quân, đẩy mạnh công tác giữ gìn trật tự an ninh xã hội, tích cực củng cố xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh". Chi bộ xã Hương Nê đã tổ chức triển khai học tập nghị quyết của Đảng bộ huyện một cách nghiêm túc. Khắc phục mọi khó khăn, đẩy mạnh sản xuất và tiết kiệm, chống lãng phí, tạo nguồn hậu cần tại chỗ, xây dựng

nền quốc phòng toàn dân theo quan điểm chiến tranh nhân dân của Đảng.

Nhìn chung, quá trình thực hiện các nhiệm vụ kinh tế xã hội, chi bộ xã Hương Nê đã lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể, quần dân đoàn kết phát triển sản xuất giữ vững vai trò của hợp tác xã. Nông nghiệp phát triển tương đối toàn diện về diện tích và sản lượng, không chỉ lúa, ngô mà cả sắn, khoai, đỗ các loại. Phát triển chăn nuôi, làm tốt công tác thủy lợi. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế, lương thực, thực phẩm, nghĩa vụ quân sự, tham gia dân công đảm bảo giao thông trên quốc lộ 3 từ Đèo Giàng đến Đèo Cao Bắc. Xã đã tự huy động mỗi năm hơn 1.000 công đào đá, phát cây mở rộng đường để có thể đi từ Lăng Ngâm vào Hương Nê dễ dàng hơn, đồng thời góp phần phục vụ yêu cầu sẵn sàng chiến đấu của địa phương.

Trong lĩnh vực văn hóa giáo dục, chi bộ xã Hương Nê đã quan tâm lãnh đạo giữ vững truyền thống học tập của xã. Số học sinh đến tuổi học cấp I đều được đến trường. Các lớp cấp I học tại xã luôn duy trì sĩ số và chất lượng, năm học nào cũng có trên 40% học sinh khá, giỏi. Tuy phải đi học ở Lăng Ngâm, Vân Tùng, nhưng số học sinh cấp II, cấp III vẫn khắc phục khó khăn đi học. Số học sinh đi học chuyên nghiệp, Đại học năm nào cũng có. Không chỉ có học sinh học các ngành chuyên nghiệp như sư phạm, giao thông, nông nghiệp ... mà có cả học sinh đi học ngành Y, trung cấp nghệ thuật nhạc cụ dân tộc ...

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao không những được duy trì, mà còn phát triển. Nòng cốt là lực lượng học sinh trong xã đi học cấp II, cấp III và chuyên nghiệp ở các nơi về, thanh thiếu niên ở trong xã cũng tham gia. Nhờ vậy các ngày kỷ niệm lớn, ngày lễ tết, phong trào văn nghệ, thể thao đã làm cho không khí làng bản trở nên vui vẻ, phấn khởi động viên mọi người tích cực sản xuất, học tập, công tác.

Về công tác y tế, phát huy năng lực của trạm xá gồm những y sĩ, y tá, hộ sinh là người trong xã, chi bộ đã chỉ đạo công tác y tế phải kịp thời chuyển hướng vừa tích cực vận động vệ sinh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, vừa có ý thức chuẩn bị thuốc men, bông băng và học tập kỹ năng sơ cứu người bị thương nếu máy bay địch bắn phá. Đào hầm hào, chủ động bảo vệ bệnh nhân khi cần thiết. Khi ốm đau, mọi người đã biết đến trạm xá khám và dùng thuốc. Bệnh nặng đã lên các tuyến bệnh viện huyện, tỉnh để chữa trị. Mặt khác cũng tận dụng các cây dược liệu cổ truyền ở địa phương để chữa trị các bệnh thông thường, đỡ phải đi bệnh viện xa xôi, tốn kém. Các hiện tượng cúng bái về ốm đau gần như đã bỏ hẳn.

Do thu nhập từ hợp tác xã chưa đủ đảm bảo đời sống của gia đình, nên phát sinh hiện tượng phát rừng làm rẫy để trồng lúa nương, ngô, khoai, sắn ... Chi bộ đã kịp thời chỉ đạo việc bảo vệ rừng nhất là rừng đầu nguồn ở Nà Đí. Không phát rừng tràn lan, mặt khác vận động bà con trồng trúc sào

và trúc cần câu, trồng tre, mai, vầu ở các khe đồi được hàng chục ha. Các cây ăn quả truyền thống như lê, đào được chăm sóc giữ gìn.

2. Làm tốt công tác quân sự địa phương, góp phần đánh thắng giặc Mỹ xâm lược

Sau Đại hội Chi bộ xã Hương Nê năm 1971, tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế ... của xã Hương Nê ngày càng được củng cố và phát triển toàn diện. Đặc biệt là phong trào hợp tác xã nông nghiệp vẫn được giữ vững về mọi mặt. Cuối năm 1972 sang đầu năm 1973 do thất bại nặng nề trong việc dùng không quân, đặc biệt là dùng B52 đánh phá, hòng "đưa miền Bắc Việt Nam trở về thời kỳ đồ đá" của đế quốc Mỹ không những không làm suy giảm tinh thần chiến đấu của quân dân ta, trái lại càng làm tăng thêm quyết tâm chiến đấu, giải phóng miền nam, thống nhất nước nhà của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, buộc chúng phải ký hiệp định Paris, ngừng cuộc chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc, khiến cục diện chiến tranh thay đổi nhanh chóng. Song càng gần thắng lợi càng nhiều gian nan. Những cuộc không kích kéo dài của máy bay Mỹ trên miền Bắc nói chung, Bắc Thái, Bắc Kạn nói riêng đã để lại những hậu quả nặng nề, nhất là sản xuất lương thực giảm mạnh, hàng hóa tiêu dùng rất thiếu thốn, lực lượng lao động chính ở nông thôn giảm do thực hiện nghĩa vụ quân sự, đi thanh niên xung phong, dân công ngày một nhiều. Sản xuất và lưu thông phân phối thêm khó khăn. Để đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong

tình hình mới, thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo Di chúc của Hồ Chủ tịch" và cuộc vận động "Nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh". Chi bộ xã Hương Nê đã tiếp tục tổ chức học tập Di chúc của Hồ Chủ tịch, coi đây là một đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng quan trọng, tạo ra sức mạnh tinh thần nhằm củng cố mọi mặt hoạt động của địa phương cũng như chi bộ. Việc tổ chức học tập Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cũng như đạo đức, phẩm chất cách mạng, tác phong, lối sống, tấm lòng yêu nước thương dân sâu nặng và công lao to lớn của Người đối với cách mạng và dân tộc. Qua học tập, làm tăng thêm niềm tin và tình đoàn kết của nhân dân, xung quanh Ban chấp hành Trung ương Đảng. Quyết tâm phấn đấu giành thắng lợi trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và kháng chiến chống Mỹ thắng lợi, hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà như Bác hằng mong đợi.

Nhằm bồi dưỡng, đào tạo thế hệ trẻ tiếp bước cha anh, phấn đấu vươn lên trong lao động, học tập, công tác, góp phần xây dựng quê hương. Chi bộ xã Hương Nê đã chỉ đạo Ban chấp hành Đoàn xã tổ chức cho đoàn viên và thanh niên học tập, nghiên cứu những nét tiêu biểu trong lịch sử Đảng lao động Việt Nam. Học tập để nắm vững nhiệm vụ của đoàn viên và thanh niên trong sự nghiệp xây dựng CNXH và tham gia đấu tranh, giành thống nhất đất nước. Trực tiếp là lao động sản xuất, xây dựng hợp tác xã, nâng cao mức sống cho gia đình và thu nhập của hợp tác xã. Trách nhiệm tham gia

dân quân tự vệ và thực hiện nghĩa vụ quân sự. Chi bộ yêu cầu Đoàn xã tổ chức học tập, liên hệ để thấy rõ ý nghĩa việc Ban chấp hành Trung ương Đảng đổi tên Đoàn thanh niên lao động Việt Nam thành Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Từ niềm vinh dự tự hào ấy, tổ chức và vận động đoàn viên cũng như thanh niên thực hiện khẩu hiệu "Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại".

Với công tác quân sự địa phương, chi bộ xã Hương Nê thường xuyên quan tâm đến công tác hậu phương quân đội. Chi bộ đã chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thanh niên, phụ nữ, phụ lão cũng như phát động toàn dân tăng cường các hoạt động giúp đỡ, chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có con em đi bộ đội. Sẵn sàng đóng góp công sức, vật liệu sửa chữa nhà cửa cho gia đình quân nhân, gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình chính sách. Tổ chức động viên, thăm hỏi, giúp đỡ khi gia đình có người ốm đau, bệnh tật. Hợp tác xã có chế độ quan tâm giúp đỡ, đỡ đầu các gia đình quân nhân, thương binh, liệt sĩ. Chính quyền và cấp ủy xã quan tâm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với các đối tượng trong diện thụ hưởng, vi phạm quyền lợi của các gia đình và cá nhân được hưởng các chế độ chính sách, đặc biệt là vợ con quân nhân tại ngũ và liệt sĩ.

Nhờ làm tốt công tác quân sự địa phương, nên đội ngũ dân quân tự vệ của xã Hương Nê luôn được củng cố vững

chắc về tổ chức và huấn luyện. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy và các cơ quan quân sự cấp trên, chi bộ xã Hương Nê đã tăng cường phổ biến, tuyên truyền giáo dục rộng rãi trong lực lượng dân quân tự vệ và các tầng lớp nhân dân tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đối phó với mọi âm mưu, thủ đoạn của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, nhất là sau vụ Mỹ, ngụy tổ chức giải cứu giặc lái Mỹ ở Sơn Tây. Lực lượng dân quân tự vệ và nhân dân Hương Nê luôn đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Lực lượng dân quân tự vệ được kiện toàn về tổ chức và biên chế. Bao gồm lực lượng phục vụ chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu và trực chiến đều được tăng cường. Cán bộ xã đội, trung đội luôn tham gia các đợt huấn luyện tác chiến của Huyện đội. Chi bộ và chính quyền luôn động viên thanh niên đăng ký nghĩa vụ quân sự, làm tốt công tác tuyển quân, xây dựng thể trận chiến tranh nhân dân theo các phương án, kế hoạch được phê duyệt. Chi bộ đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch động viên thời chiến cả về nhân lực, vật lực, tài lực. Tổ chức diễn tập kiểm tra theo các phương án đã xây dựng. Các đợt diễn tập đều đạt kết quả khá tốt, quân số cần huy động làm nhiệm vụ đạt trên 90%. Công tác huấn luyện dân quân tự vệ theo định kỳ hàng năm đều được chấp hành nghiêm chỉnh về quân số và nhiệm vụ huấn luyện, lực lượng dân quân của xã không chỉ sẵn sàng chiến đấu, mà còn thường xuyên ứng trực chống hỏa hoạn, lụt, bão, giúp hợp tác xã và nhân dân trong những việc cần kíp.

Để đáp ứng yêu cầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, phù hợp với yêu cầu phát triển của lực lượng vũ trang. Ngày 12-10-1971, Chính phủ ra quyết định 192-CP về việc đổi tên cơ quan quân sự địa phương, xã Hương Nê đã kịp thời chuyển đổi chức danh Xã đội trưởng thành Chỉ huy trưởng. Xã đội trưởng Hoàng Văn Thiện là Chỉ huy trưởng dân quân đầu tiên của xã Hương Nê. Hưởng ứng phong trào "Toàn dân đánh Mỹ", thanh niên và những người trong độ tuổi nghĩa vụ quân sự đã tích cực tham gia khám sức khỏe, sẵn sàng lên đường nhập ngũ. Đến các đợt tuyển quân tháng 4-1972 và tháng 8-1972, xã Hương Nê đã có 50 nam nữ thanh niên lên đường nhập ngũ và đã có mặt ở chiến trường miền Nam.

Ngày 16-4-1972, Ban chấp hành Trung ương Đảng đã ra lời kêu gọi: "Các lực lượng vũ trang hãy dũng cảm xông lên giết giặc. Mỗi công dân phải làm một chiến sĩ kiên cường chống Mỹ, cứu nước". Hưởng ứng lời kêu gọi của Ban chấp hành Trung ương, chấp hành các chỉ thị và mệnh lệnh của cấp trên, chi bộ xã Hương Nê đã chỉ đạo chính quyền và nhân dân chuyển mọi hoạt động sang thời chiến. Giao cho Ban chỉ huy quân sự xã chuẩn bị triển khai các kế hoạch và phương án tác chiến. Các lực lượng dân quân tự vệ cùng với hợp tác xã và xã viên chủ động đẩy mạnh sản xuất, thường xuyên tuần tra canh gác giữ gìn trật tự trị an, sửa chữa hầm hào, luyện tập các kỹ năng khắc phục hậu quả về cứu thương, cứu hỏa và sửa chữa các công trình, nhà cửa nếu bị máy bay địch đánh phá. Các trạm cảnh giới phòng không phải trực ngày đêm, báo động kịp thời khi có tiếng máy bay.

Nhằm gây sức ép, buộc Chính phủ ta chấp nhận những điều kiện vô lý của chúng. Cuối năm 1972, Mỹ mở chiến dịch không quân oanh kích miền Bắc lần thứ hai với quy mô lớn và ác liệt hơn. Chúng đã dùng máy bay chiến lược B52 ném bom Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên ... nhưng các lực lượng phòng không, không quân của ta đã giáng trả đích đáng, với trận "Điện Biên Phủ trên không", buộc Mỹ - ngày 27-1-1973 phải ký hiệp định Paris, chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình trên toàn bộ lãnh thổ Việt Nam từ 7 giờ sáng ngày 28-1-1973.

Như vậy từ ngày 5-8-1964 đến ngày 27-1-1973, cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ bằng không quân trên miền Bắc Việt Nam đã thất bại hoàn toàn. Quân dân xã Hương Nê lại được sống trong hòa bình, tiếp tục lao động sản xuất, xây dựng cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn. Tuy vậy, các mặt trận ở miền Nam vẫn diễn ra ác liệt. Vai trò hậu phương lớn của miền Bắc đối với tiền tuyến lớn miền Nam đòi hỏi sự nỗ lực cao hơn về nhân lực, vật lực, tài lực. Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy và Huyện ủy, chi bộ xã Hương Nê đã quán triệt, chỉ đạo, vận động nhân dân vừa ra sức sản xuất, vừa động viên con em an tâm lên đường chiến đấu.

Theo sự chỉ đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, ngày 10/3/1974 chi bộ xã Hương Nê đã tiến hành Đại hội với sự có mặt của 33 đảng viên, đồng chí Lăng Văn Bích được bầu tiếp tục giữ chức Bí thư chi bộ với Ban chi ủy gồm 5 đồng chí. Cuối năm 1973, đồng chí Long Văn Đình lâm bệnh qua đời. Đồng chí Long Văn Lợi được chi bộ phân công làm chủ nhiệm hợp tác xã.

Năm 1973 - 1974 là hai năm thất bại liên tiếp của ngụy quyền Sài Gòn. Đầu năm 1975, với thế thắng như chẻ tre, quân và dân ta dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương Đảng đã tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, 11 giờ 30 phút ngày 30-4-1975, ngụy quyền phải đầu hàng vô điều kiện, cờ chiến thắng tung bay trên dinh Độc lập. Miền Nam được hoàn toàn giải phóng. Đất nước thống nhất, cuộc kháng chiến 21 năm chống Mỹ ngụy đầy gian khổ hy sinh, nhưng rất đổi hào hùng của dân tộc ta đã kết thúc thắng lợi.

Sáng ngày 1-5-1975, chi bộ chính quyền và các đoàn thể xã Hương Nê đã cùng nhân dân tổ chức mít tinh mừng ngày giải phóng miền Nam thống nhất nước nhà.

Dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, Tỉnh ủy Bắc Thái. Chi bộ xã Hương Nê đã lãnh đạo quần dân địa phương đoàn kết một lòng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, nghiêm chỉnh thực hiện các chủ trương chính sách của Nhà nước trong suốt 21 năm xây dựng CNXH và chống Mỹ cứu nước. Phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng của nhân dân các dân tộc Ngân Sơn cũng như của địa phương, chi bộ xã Hương Nê đã lãnh đạo nhân dân địa phương tích cực lao động sản xuất, xây dựng cuộc sống ngày càng tốt đẹp, ấm no. Nỗ lực đóng góp sức người sức của cho cuộc kháng chiến chống Mỹ. Trong 21 năm thực hiện nghĩa vụ cao cả trong sự nghiệp xây dựng CNXH, giải phóng miền

Nam thống nhất nước nhà. Là một xã đất không rộng, người không đông, nhưng Hương Nê đã góp công sức nhỏ bé của mình vào thành tích chung với 50 cán bộ, đảng viên, đoàn viên lên đường chiến đấu chống Mỹ, cứu nước. Với ý thức "Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh", 8 người con ưu tú của xã Hương Nê là các liệt sĩ: Hoàng Văn Lại, Hoàng Văn Cẩm, Hoàng Văn Mạnh, Hoàng Văn Chung, Triệu Văn Hàn, Hoàng Văn Đông, Trần Công Hàm và Đàm Bạch Đèo đã hiến máu xương cho Tổ quốc, trong đó chỉ có 3 liệt sĩ đã có vợ con. Hiện mới chỉ tìm được mộ liệt sĩ Hoàng Văn Mạnh tại nghĩa trang Trường Sơn, hài cốt 7 liệt sĩ còn lại vẫn chưa tìm được. Ngoài ra còn có 2 thương bệnh binh là Triệu Văn Bích và Nông Ngọc Thanh, 9 người là nạn nhân chất độc màu da cam.

Quá trình xây dựng CNXH, Hương Nê là một trong những xã đi đầu trong phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, phát triển nông nghiệp toàn diện. Trong 21 năm, xã Hương Nê đã đóng góp cho Nhà nước hàng trăm tấn thóc thuế, làm nghĩa vụ hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm các loại, luôn hoàn thành nhanh, gọn, vượt chỉ tiêu trên giao.

Với những thành tích phấn đấu trong thời kỳ đầu xây dựng CNXH và suốt 21 năm chống Mỹ, cán bộ, đảng viên, nhân dân xã Hương Nê đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận tặng thưởng 39 Huân huy chương các hạng, cùng nhiều bằng khen, giấy khen của các cấp ngành trên mọi lĩnh vực.

Là một chi bộ có số lượng đảng viên không đông, bước vào thời kỳ đầu CNXH, chi bộ mới có 14 đảng viên (1959) Năm 1964, bước vào thời kỳ chống Mỹ cứu nước, chi bộ có 31 đảng viên, nhưng trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện những nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội và quân sự ... chi bộ xã Hương Nê đã phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, khẳng định vai trò lãnh đạo toàn diện. Công tác xây dựng Đảng luôn được coi là mũi nhọn, then chốt, được duy trì và phát triển. Chi bộ luôn lấy vũ khí phê bình và tự phê bình để duy trì sức mạnh của tổ chức, mạnh dạn kỷ luật những đảng viên vi phạm kỷ luật và Điều lệ Đảng, cũng sẵn sàng kết nạp lại khi họ tiến bộ. Công tác chính trị, tư tưởng và tổ chức luôn gắn kết. Nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách được quán triệt trong nhận thức và hành động. Coi trọng công tác kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực của đảng viên thông qua thực tiễn công tác, thực hiện nhiệm vụ, tổ chức và vận động quần chúng được coi là các tiêu chí đánh giá năng lực và phẩm chất của cán bộ đảng viên. Trên cơ sở đó tạo nguồn bố trí cán bộ cấp ủy, chính quyền và đoàn thể của địa phương phù hợp với nhiệm vụ chính trị ở từng nhiệm kỳ. Tuy nhiên trong quá trình chỉ đạo, lãnh đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, quân sự, chi bộ xã Hương Nê ở lúc này, lúc kia ở cá nhân và tập thể vẫn còn bộc lộ những khuyết điểm thiếu sót, nhưng dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Huyện ủy Ngân Sơn, chi bộ xã Hương Nê đã từng bước vượt lên chính mình, hoàn thành cơ bản những nhiệm vụ được

giao. Chi bộ đã thực sự trở thành hạt nhân lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các nghĩa vụ và trách nhiệm. Sẵn sàng cho nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, duy trì và đổi mới kinh tế trong giai đoạn 1976 - 1997.

CHƯƠNG IV

TĂNG CƯỜNG SỨC MẠNH CỦA TỔ CHỨC ĐẢNG, CỦNG CỐ LỰC LƯỢNG DÂN QUÂN TỰ VỆ, SẴN SÀNG THAM GIA BẢO VỆ BIÊN GIỚI, THỰC HIỆN ĐỔI MỚI KINH TẾ XÃ HỘI THỜI KỲ 1976 - 1997

Sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước thắng lợi hoàn toàn, đất nước thống nhất, non sông thu về một mối, lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta thêm một lần được thế giới ghi nhận, nhân dân cả nước tự hào. Lịch sử đã sang trang từ giữ nước sang dựng nước, cả nước cùng tiến lên xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc. Biển khát vọng tự do độc lập, ước mơ hòa bình thành hạnh phúc ấm no thực sự, góp phần xây dựng "Đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn" như lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trong niềm tự hào, phấn khởi lớn lao của toàn Đảng, toàn dân, phát huy những thuận lợi, nắm vững những khó khăn thách thức, chi bộ xã Hương Nê đã bắt tay ngay vào công tác xây dựng Đảng, xây dựng chi bộ xã thực sự trong sạch vững mạnh, đủ sức lãnh đạo, chỉ đạo mọi nhiệm vụ chính trị, kinh tế, an ninh quốc phòng trong giai đoạn lịch sử mới.

Là một chi bộ xã được thành lập năm 1948 với 3 đảng viên, đến nay đã có 39 đảng viên được rèn luyện, thử thách trong chiến đấu và sản xuất suốt 27 năm (1948 - 1975), trải qua nhiều giai đoạn của cách mạng với hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, nhiều cuộc vận động lớn và thời kỳ

đầu xây dựng CNXH đầy khó khăn thử thách. Nay chi bộ tiếp tục đoàn kết, tin tưởng cùng nhau phấn đấu thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ chính trị mới. Chi bộ xã Hương Nê đã chỉ đạo chính quyền và các đoàn thể sinh hoạt chính trị sâu rộng, tổ chức tuyên truyền giáo dục trong nhân dân về ý nghĩa thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Phấn khởi tự hào, lạc quan tin tưởng, nhưng phải luôn nắm vững những thuận lợi, khó khăn của đất nước, của tỉnh, huyện và của chính địa phương mình. Thực hiện Nghị quyết số 40, ngày 5-5-1975 của Tỉnh ủy Bắc Thái về phong trào thi đua "Mừng đất nước Việt Nam hoàn toàn giải phóng" và phấn đấu "Hoàn thành kế hoạch Nhà nước năm 1975". Căn cứ vào các chỉ thị Nghị quyết của huyện ủy Ngân Sơn, chi bộ xã Hương Nê đã chỉ đạo cán bộ, đảng viên, vận động nhân dân tích cực thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế xã hội, tăng cường công tác quân sự địa phương.

I. THÀNH LẬP ĐẢNG BỘ XÃ, CÙNG CÓ TĂNG CƯỜNG SỨC MẠNH KHỎI ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC, THAM GIA XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC

1. Thành lập Đảng bộ xã

Năm 1976 là năm có nhiều sự kiện chính trị quan trọng tác động trực tiếp đến mọi mặt đời sống xã hội nước ta, làm thay đổi sâu sắc đến hai lĩnh vực trọng yếu là chính trị và kinh tế. Bầu cử Quốc hội khóa VI còn gọi là Quốc hội thống nhất của nước Việt Nam tổ chức ngày 25-4-1976, 97% cử tri xã Hương Nê đã tham gia bầu cử Quốc hội trong không khí

phần khởi. Cuối tháng 6 - 1976, Quốc hội khóa VI đã họp phiên đầu tiên, quyết định nhiều vấn đề hệ trọng của đất nước là: Đổi tên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa thành nước Cộng hòa XHCN Việt Nam. Đổi tên gọi Ủy ban hành chính các cấp thành Ủy ban nhân dân.

Từ ngày 14 đến 20-12-1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng được tổ chức tại Hà Nội. Với ý nghĩa lịch sử, đây là Đại hội thống nhất Tổ quốc và đưa cả nước đi lên CNXH. Đại hội Đảng đã quyết định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm 1976 - 1980 và đổi tên gọi của Đảng từ Đảng lao động Việt Nam thành Đảng cộng sản Việt Nam. Đổi tên gọi Đoàn thanh niên lao động Việt Nam thành Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Chào mừng các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, thực hiện chỉ thị của Tỉnh ủy Bắc Thái và Huyện ủy Ngân Sơn, chi bộ và nhân dân xã Hương Nê đã hưởng ứng các đợt thi đua lập thành tích chào mừng các sự kiện lớn của đất nước. Ra sức đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm. Hưởng ứng cuộc vận động "Tổ chức lại sản xuất, cải tiến nông lâm nghiệp từ cơ sở". Nhằm tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý hợp tác xã, Huyện ủy Ngân Sơn đã cử đồng chí Hoàng Văn Lân là cán bộ Ban kiểm tra Huyện ủy về trực tiếp làm Chủ nhiệm hợp tác xã cấp cao Hương Nê từ năm 1976 đến 1981. Tuy nhiên, trong giai đoạn này có thời điểm đồng chí Hoàng Văn Lân giữ chức vụ Chủ nhiệm hợp tác xã và cũng có thời điểm giữ chức Phó Chủ nhiệm hợp tác xã.

Sau các sự kiện quan trọng của năm 1976, bước sang năm 1977 hòa nhịp trong niềm vui chung của cả nước, chi bộ

xã Hương Nê đã tích cực tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của các sự kiện nói trên, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội lần thứ IV của Đảng với các chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch 5 năm 1976 - 1980. Từ đó có trách nhiệm vận dụng vào công tác lãnh đạo của chi bộ xã đối với hợp tác xã nông nghiệp, nhất là sản xuất và chăn nuôi. Chi bộ xã luôn nhận thức rõ phải đẩy mạnh thường xuyên cuộc cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học kỹ thuật, cách mạng văn hóa tư tưởng đang dần xuất hiện những bất cập, trái chiều trong nhận thức và niềm tin vào hợp tác xã nông nghiệp. Chi bộ luôn chỉ đạo hợp tác xã phát huy quyền làm chủ tập thể của xã viên, chú trọng khâu quản lý và phân phối sản phẩm, đảm bảo tính công bằng và động viên khuyến khích những xã viên tích cực lao động sản xuất, đóng góp nhiều công sức cho tập thể.

Sau ngày giải phóng miền Nam, nhất là từ năm 1977, do nhiều nguyên nhân khác nhau dẫn tới thiếu lương thực, thực phẩm trầm trọng trở thành vấn đề nóng, không chỉ đối với người hưởng lương, mà cả trên địa bàn nông thôn, nông dân cũng thiếu đói. Trước tình hình như vậy, chi bộ xã Hương Nê đã lãnh đạo phát huy thế mạnh của ruộng đất và năng suất vốn ổn định của địa phương để ổn định đời sống nhân dân, đồng thời giữ vững mọi hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp, năm 1976, 1977 năng suất lúa 1 vụ của Hương Nê đạt hơn 4 tấn/ha. Sản lượng lương thực có hạt đạt hơn 400 tấn/năm.

Đầu năm 1977, để giảm bớt khó khăn về lương thực, Ban thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái ra Nghị quyết số 49, phát động phong trào trồng sản rộng rãi trong toàn tỉnh. Hương Nê có ít diện tích có thể trồng sản do đồi núi dốc, Đảng bộ đã chỉ đạo hợp tác xã nông nghiệp phát động phong trào trồng sản theo quy mô gia đình. Các xã viên đã sôi nổi hưởng ứng, tận dụng các sườn đồi, bãi hoang trồng sản với diện tích trên 10ha, năng suất sản khá cao, đạt trên 100 tấn củ tươi. Sản vừa giải quyết phần thiếu lương thực, vừa góp phần phát triển chăn nuôi lợn, gà, vịt. Qua đó Hương Nê đã đóng góp một phần về lương thực, thực phẩm cho huyện và tỉnh.

Hợp tác xã Hương Nê duy trì và phát triển đàn gia súc theo cách giao khoán cho các hộ xã viên theo quy định trước đây "Được sử dụng nhưng không được chiếm dụng", nghĩa là đàn gia súc vẫn là tài sản của tập thể. Do khoán thưởng hợp lý, đàn gia súc của Hương Nê như trâu, ngựa phát triển bình thường, nhất là đàn trâu luôn có từ 600 - 700 con. Đồng bào Nùng ở Hương Nê vốn có kinh nghiệm nuôi lợn nái, lợn thịt và gà vịt. Nhà nào cũng nuôi từ 1 đến 5 con lợn, hàng chục con gà, vịt và nuôi cá ruộng. Nhờ có kinh nghiệm và cần cù trong sản xuất, chăn nuôi nên nhìn chung ở Hương Nê việc thiếu lương thực thực phẩm không trầm trọng như tình trạng chung. Tình hình thực hiện nghĩa vụ lương thực thực phẩm của xã Hương Nê đối với Nhà nước luôn ổn định và vượt mức kế hoạch.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ kéo dài hơn 20 năm kết thúc thắng lợi, miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước

thống nhất, nhưng các thế lực thù địch luôn tìm cách chống phá cách mạng nước ta với những âm mưu thâm độc. Do vậy, ngay từ tháng 9-1975, Hội nghị lần thứ 24 khóa III Ban chấp hành Trung ương Đảng ta đã ra Nghị quyết về nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới, trong đó xác định nhiệm vụ quốc phòng an ninh là: Ra sức bảo vệ sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta. Tiếp đó, tháng 12-1976, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV đã xác định nhiệm vụ quốc phòng trong thời kỳ mới "Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân hùng mạnh".

Để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo của Đảng trước tình hình mới ở địa phương, ngày 23 tháng 8 năm 1977 Huyện ủy Ngân Sơn ban hành Nghị quyết số 23-NQ/HU thành lập Đảng bộ xã Hương Nê với 5 chi bộ trực thuộc. Phát triển các tổ Đảng thành chi bộ cơ sở thuộc Đảng bộ xã. Đảng bộ tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết phấn đấu 29 năm đã qua của chi bộ, tiếp tục lãnh đạo, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, thúc đẩy phát triển toàn diện kinh tế xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân trong hoàn cảnh mới.

Thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, trực tiếp là Huyện ủy Ngân Sơn. Tuy kháng chiến chống Mỹ thắng lợi, nhưng Đảng bộ xã Hương Nê vẫn đề cao cảnh giác cách mạng, nhận thức rõ những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch ở trong và ngoài nước thông qua thông tin thời sự trên báo chí và đài phát thanh. Đảng bộ luôn quan tâm lãnh

đạo, chỉ đạo, củng cố lực lượng dân quân tự vệ và công an của địa phương. Tăng cường các hoạt động giữ gìn an ninh trật tự chính trị, an toàn xã hội. Xác định rõ nhiệm vụ của dân quân tự vệ, công an là đảm bảo sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, đồng thời chăm lo bảo vệ cuộc sống lao động hòa bình của nhân dân.

2. Củng cố lực lượng dân quân tự vệ

Theo sự hướng dẫn của Ban chỉ huy quân sự huyện Ngân Sơn, căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, Đảng bộ chỉ đạo củng cố về tổ chức của Ban chỉ huy quân sự xã do đồng chí Hoàng Văn Thiện làm Chỉ huy trưởng. Đảng bộ cùng với Ban chỉ huy quân sự xã đã triển khai công tác giáo dục tư tưởng, chính trị. Không chỉ trong lực lượng vũ trang mà còn chú trọng nâng cao nhận thức về công tác quốc phòng toàn dân trong nhân dân. Trước tình hình nhiệm vụ mới, Ban chỉ huy quân sự xã phải xây dựng các kế hoạch phòng thủ và xây dựng lực lượng vũ trang đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra. Thông qua các cuộc họp, các đợt sinh hoạt chính trị, Đảng bộ xã quán triệt tới các chi bộ, các đảng viên về âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch, các chủ trương, cách thức ứng phó của Đảng và Nhà nước trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Qua đó đề cao tinh thần cảnh giác, có ý thức sẵn sàng tham gia chỉ đạo, hoặc trực tiếp tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

Hàng năm, Đảng bộ xã Hương Nê đều có nghị quyết về công tác dân quân tự vệ, xác định rõ vai trò nòng cốt sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ trật tự trị an của địa phương, theo đó

dân quân luôn được củng cố, ổn định về biên chế tổ chức theo quy định của cấp trên. Hằng năm, lực lượng dân quân được tổ chức học tập chính trị, huấn luyện quân sự với đầy đủ các nội dung theo quy định. Đảm bảo quân số huấn luyện trên 95%. Phân đầu chỉ tiêu huấn luyện phải 100% chiến sĩ đạt yêu cầu, 40% cá nhân, tiểu đội, phân đội chuyên môn phải đạt từ khá đến giỏi. Lực lượng dự bị được đăng ký đầy đủ, quản lý chặt chẽ theo thôn bản, trong năm có tổ chức huấn luyện, báo động kiểm tra theo yêu cầu của Huyện đội. Hai năm 1976 - 1977, số thanh niên lên đường nhập ngũ làm nghĩa vụ quân sự là 8 người. Ban chỉ huy quân sự xã luôn phối hợp chặt chẽ với Ban công an xã trong xây dựng kế hoạch, phương án tác chiến, kế hoạch huy động lực lượng về người và cơ sở vật chất khi cần thiết, phân công lĩnh vực và trách nhiệm trong bảo vệ, trật tự trị an. Dân quân và công an cùng phối hợp diễn tập theo các tình huống giả định để kiểm tra năng lực đối phó với tình hình. Ngoài hai lực lượng nòng cốt là dân quân và công an, vấn đề sẵn sàng chiến đấu và bảo vệ trật tự trị an tại địa phương được Đảng bộ Hương Nê tổ chức thành phong trào hành động, được quán triệt không chỉ trong cán bộ, đảng viên mà mở rộng trong phạm vi toàn dân và các đoàn thể. Do vậy, phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc và giữ gìn trật tự trị an ở Hương Nê luôn ổn định, đảm bảo tốt cho mọi hoạt động của chính quyền, đoàn thể, góp phần để xã viên an tâm lao động sản xuất, nhân dân ổn định sinh hoạt và đời sống.

Sau thắng lợi to lớn của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đất nước ta lại phải đương đầu với các thế lực

thù địch, phản động âm mưu xâm phạm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Những âm mưu và hành động của chúng ngày càng lộ rõ. Từ năm 1977, trên toàn tuyến biên giới phía Tây Nam, bọn phản động Khơ Me Đỏ đã tàn sát kiều bào ta, tiến hành các hoạt động quân sự đánh phá vào một số cứ điểm quan trọng của ta. Trên dọc tuyến biên giới phía Bắc, đã xuất hiện những hành động khiêu khích vũ trang, đe dọa chủ quyền lãnh thổ Việt Nam. Trước tình hình đó, Ban chấp hành Trung ương Đảng đã ra các chỉ thị nghị quyết về vấn đề bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc trong tình hình mới.

Ngày 5-8-1978, Tỉnh ủy Bắc Thái đã ra nghị quyết thành lập cơ quan chỉ huy quân sự thống nhất các cấp. Theo chỉ đạo của Huyện ủy Ngân Sơn và Ban chỉ huy quân sự thống nhất huyện Ngân Sơn. Tháng 9-1978, Ban chỉ huy quân sự thống nhất xã Hương Nê đã được thành lập do đồng chí Triệu Đức Thượng làm Chỉ huy trưởng. Đồng chí Lăng Văn Bích Bí thư Đảng ủy xã làm Chính trị viên, các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã, Chủ nhiệm và Phó Chủ nhiệm HTX làm ủy viên.

Sau khi tham gia tập huấn, nắm rõ chủ trương, đường lối, quan điểm của cấp trên, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ban chỉ huy quân sự thống nhất xã Hương Nê đã tổ chức phổ biến, học tập, quán triệt tình hình đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Ban chỉ huy quân sự thống nhất của xã đã lên kế hoạch tác chiến, tham mưu cho Đảng ủy và chính quyền xã về các phương án tác chiến tại chỗ, các phương án

bảo vệ trật tự trị an của địa phương cho từng giai đoạn. Đã tổ chức biên chế lực lượng dân quân trong xã với 01 Trung đội cơ động có 03 tiểu đội với 40 chiến sỹ, 02 tiểu đội và 01 tổ trực thuộc. Biên chế các tổ chuyên môn như: Liên lạc, hỏa lực, vận tải, trinh sát, bảo vệ nơi tạm lánh. Bố trí 03 chốt canh 24/24 giờ ở Pù Kéo Chính, Khau Búm, Thang Keng. Thành lập các tổ lão dân quân bảo vệ thôn bản và nơi sơ tán. Vũ khí được trang bị từ lão dân quân đến các chiến sỹ dân quân tự vệ với hơn 100 khẩu súng bộ binh các loại. Giữ vững tinh thần đoàn kết, bình tĩnh, tin tưởng trong quần chúng nhân dân. Tiến hành kiểm tra toàn diện, nhất là tổ chức biên chế lực lượng dân quân thường trực và lực lượng dự bị. Rà soát các phương án tác chiến tại chỗ. Công tác chuẩn bị hậu cần và các nguồn dự bị, bổ sung. Các phương án phục vụ chiến đấu và chi viện tuyến trước khi có lệnh điều động. Công tác đảm bảo giao thông trong xã, liên xã và đường quốc phòng. Lên kế hoạch phòng không sơ tán, đề phòng gián điệp, biệt kích. Phương án cứu thương, tải thương, cấp cứu thương binh ...

Với tinh thần sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, cuối tháng 10-1978, dân quân tự vệ được củng cố và biên chế lại theo chỉ đạo của cấp trên, nhằm đáp ứng tình hình nhiệm vụ mới. Sắp xếp lực lượng dự bị, sẵn sàng chi viện cho tuyến trên. Các đồng chí đảng viên trong dân quân tự vệ được bố trí đảm nhận những trọng trách.

3. Sẵn sàng tham gia bảo vệ Tổ quốc

Sau 1975, đây là thời kỳ tinh thần chiến đấu bảo vệ Tổ quốc được khơi dậy mạnh mẽ. Nhằm giác ngộ ý thức bảo vệ

Tổ quốc trước các thế lực thù địch mới, Đảng bộ, chính quyền và Ban chỉ huy quân sự xã luôn có kế hoạch bồi dưỡng về chính trị, tư tưởng, phân tích rõ những âm mưu thâm độc của kẻ thù. Tích cực hưởng ứng cuộc vận động "Phát huy bản chất tốt đẹp, nâng cao sức mạnh chiến đấu của các lực lượng vũ trang" do Ban Bí thư Trung ương Đảng phát động tháng 12-1978.

Ngày 29-12-1978, huyện Ngân Sơn sát nhập vào tỉnh Cao Bằng với trách nhiệm làm hậu cứ cho mặt trận biên giới Cao Bằng. Bước sang những ngày đầu năm 1979, tình hình chiến sự ở biên giới Tây Nam đã chuyển hướng chiến lược, thành cuộc tổng tiến công "Khơ me đỏ" trên toàn bộ lãnh thổ Căm-Pu-Chia để cứu nhân dân Căm-Pu-Chia khỏi thảm họa diệt chủng. Thực hiện ý đồ lấn chiếm và phân tán lực lượng quân sự của ta hòng cứu nguy cho bọn phản động Khơ me đỏ, tháng 2-1979, Trung quốc đã triển khai các lực lượng vũ trang lấn chiếm trên toàn tuyến biên giới Việt - Trung từ Móng Cái đến Lai Châu, tập trung nhất là biên giới Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang.

Tình hình chiến sự ngày càng trở nên phức tạp, Quốc lộ 3 trở thành đường hành quân quan trọng của ta lên mặt trận Cao Bằng. Tháng 3-1979, đường 279 chạy qua xã Hương Nê được Trung đoàn Công binh 575 mở rộng. Đảng bộ xã đã vận động nhân dân giúp đỡ đơn vị toàn bộ vật liệu xây dựng lán trại để hoàn thành nhiệm vụ nhanh chóng. Việc mở rộng đường 279 qua xã Hương Nê đã trở thành sự kiện lớn trong việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh quốc phòng của

Đảng bộ và nhân dân Hương Nê khi chiến sự nổ ra. Sau đó dân quân Hương Nê đã tham gia đào hầm hào trên các phòng tuyến của huyện. Năm 1984, hơn 50 người đi dân công đào hào trên cao điểm Chông Mu xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh tỉnh Cao Bằng, do đồng chí Triệu Đức Linh - Phó chủ tịch UBND xã và đồng chí Long Hoàng Tiền - Xã đội phó phụ trách. Trong hoàn cảnh ấy, với ý thức đoàn kết, chủ động, tự tin, được chuẩn bị sẵn. Đảng bộ xã Hương Nê vừa chỉ đạo giữ vững mọi hoạt động bình thường của địa phương như đảm bảo sản xuất, trường học, trạm xá hoạt động bình thường. Mặt khác quản lý chặt chẽ lực lượng vũ trang của địa phương, chuẩn bị phương án sơ tán khi cần thiết. Thực hiện các chỉ lệnh của cấp trên. Làm nhanh gọn kịp thời số lượng hàng nghìn chông tre. Cập nhật đầy đủ các thông tin và yêu cầu của Ban chỉ huy quân sự huyện cũng như Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, quán triệt chỉ thị sẵn sàng chiến đấu của Thường vụ quân ủy Trung ương. Trên địa bàn xã, Đảng bộ đã chỉ đạo Ban chỉ huy quân sự xã triển khai xây dựng trận địa, đào hầm hào, bố trí đội hình trực chiến. Lên phương án chuẩn bị sức người, sức của cho mặt trận. Ngày 17-2-1979 cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc bắt đầu. Từ các phương án chuẩn bị sẵn, Đảng bộ xã Hương Nê tiếp tục xây dựng ý chí chiến đấu và phục vụ chiến đấu cho quân dân trong xã. Dân quân tự vệ của xã đã nhanh chóng tiếp nhận một số vũ khí trang bị mới, tổ chức huấn luyện sử dụng thành thạo vũ khí mới và bảo quản an toàn tuyệt đối. Tháng 2-1979, xã Hương Nê đã hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân

chi viện cho mặt trận biên giới với 40 đảng viên, đoàn viên ưu tú lên đường chiến đấu bảo vệ tổ quốc. Trong năm 1979 có ba đợt tuyển quân, xã Hương Nê đều đảm bảo chỉ tiêu và chất lượng tuyển quân.

Sau gần 1 tháng (17-2-1979 đến 5-3-1979) tiến hành xâm phạm toàn tuyến biên giới phía Bắc nước ta, quân Trung Quốc đã bị quân dân ta giáng trả quyết liệt, bị dư luận thế giới phản đối mạnh mẽ, bọn chúng buộc phải rút toàn bộ lực lượng về nước. Tuy thời gian xảy ra chiến sự ngắn, song thời điểm xảy ra chiến sự ở biên giới phía Tây Nam cũng như phía Bắc, diễn ra đúng lúc kinh tế xã hội nước ta đang khó khăn về nhiều mặt. Đảng bộ xã Hương Nê đã chỉ đạo toàn xã thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, tổ chức thăm hỏi động viên những gia đình có con em đi bộ đội.

Cuộc chiến bảo vệ Tổ quốc trên tuyến biên giới phía Bắc kết thúc nhanh chóng, nhưng các thế lực phản động, thù địch, bành trướng chưa bao giờ dừng lại, âm mưu thủ đoạn ngày càng xảo quyệt, ngoan cố. Do vậy, để củng cố vai trò lãnh đạo và tăng cường sức mạnh chiến đấu của Đảng ở cơ sở, ngày 8 tháng 8 năm 1979 Đảng bộ xã Hương Nê đã tổ chức Đại hội, đồng chí Địch Bá Tần được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã kiêm Chủ nhiệm hợp tác xã với Ban Đảng ủy gồm 7 đồng chí và 5 chi bộ trực thuộc. Đồng chí Lăng Văn Bích sau 8 năm làm Bí thư chi bộ rồi Bí thư Đảng bộ xã đã được nghỉ. Ban Chấp hành Đảng ủy phân công nhiệm vụ cho từng đồng chí đảng ủy viên. Đảng ủy đặc biệt coi trọng công tác quốc phòng, quân sự địa phương, quán triệt nhiệm vụ xây

dựng thể trận chiến tranh nhân dân. Xây dựng lực lượng vũ trang là một trong những trọng tâm chỉ đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ mới. Sau khi triển khai nghiên cứu, học tập chỉ thị số 11 ngày 13-10-1981 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về "Xây dựng pháo đài quân sự huyện", Đảng bộ Hương Nê thấy rõ trách nhiệm của mình là một thành viên cấu thành "Pháo đài quân sự huyện", nên luôn chú ý củng cố xây dựng lực lượng vũ trang xã đồng thời với các nhiệm vụ kinh tế - xã hội khác. Đảng bộ xã luôn quán triệt chỉ thị, nghị quyết của cấp trên đến toàn thể nhân dân, nâng cao nhận thức về xây dựng thể trận chiến tranh nhân dân và nền quốc phòng toàn dân, ra sức bảo vệ Tổ quốc. Thường xuyên nâng cao cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Tích cực, chủ động làm thất bại âm mưu nhiều mặt của kẻ thù.

Từ năm học 1976-1977, xã Hương Nê đã có "lớp nhô" cấp II, sau 3 năm học đã có đủ lớp của toàn cấp học, nhưng chưa có trường lớp riêng. Tuy khó khăn, nhưng Đảng ủy đã bàn bạc với chính quyền và Ban Quản trị HTX quyết tâm xây dựng trường. Bằng nguồn quỹ phúc lợi của HTX, huy động ngày công của xã viên và cha mẹ học sinh, xã mua than, thuê thợ từ Hưng Yên lên đốt gạch ... bằng mọi cố gắng, năm học 1979-1980 xã đã có trường cấp II khang trang cho hơn 100 học sinh cấp II học tập, đem lại niềm phấn khởi cho toàn xã.

Ban chỉ huy quân sự xã tiếp tục được củng cố. Trung đội dân quân thường trực được duy trì cả về quân số và chất lượng huấn luyện, đảm bảo kỹ chiến thuật, sẵn sàng chiến đấu. Lực lượng dân quân dự bị được quản lý chặt chẽ, biên

chế sắp xếp theo các phương án đã định. Hàng năm có diễn tập huấn luyện đột xuất để kiểm tra tình huống. Theo sự phát triển của tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, công tác huấn luyện dân quân tự vệ đã gắn kết với các yêu cầu kinh tế của địa phương với vai trò xung kích trong các lĩnh vực giao thông, thủy lợi, phòng chống thiên tai, góp phần giải quyết thiết thực các vấn đề cấp bách của địa phương, trở thành chỗ dựa vững chắc của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân. Thông qua công tác huấn luyện cũng như gắn huấn luyện với trách nhiệm đảm bảo phục vụ các yêu cầu của địa phương, công tác chỉ huy quản lý lực lượng vũ trang của Ban chỉ huy quân sự xã ngày càng tiến bộ hơn, gần dân, giúp dân được nhiều việc thiết thực, trật tự, trị an được giữ vững, cuộc sống của nhân dân được đảm bảo yên ổn.

Từ 1976 đến 1980, Đảng bộ xã Hương Nê đã đạt một số thành tích trong lãnh đạo, thực hiện chuyển hướng kịp thời những vấn đề kinh tế, xã hội đặc biệt là xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, đáp ứng kịp thời nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu bảo vệ Tổ quốc trước tình hình mới. Có được những thành tích đó là do Đảng bộ Hương Nê đã làm tốt công tác xây dựng Đảng cả về chính trị tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ tổ chức cho 100% đảng viên được học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ cấp trên, đăng ký phấn đấu thực hiện "5 tiêu chuẩn" của người đảng viên. Đảng bộ đã chỉ đạo và tổ chức tốt các kỳ đại hội chi bộ và Đảng bộ theo đúng quy định. Qua mỗi kỳ Đại hội, chất lượng của các cấp uỷ được nâng lên và bản thân

mỗi đảng viên cũng được tăng cường về nhận thức và trách nhiệm, gương mẫu phấn đấu. Đại hội Đảng bộ xã giai đoạn này theo điều lệ và sự chỉ đạo của tổ chức Huyện ủy thường được bầu 7 ủy viên. Ban Thường trực có 3 đồng chí. Trong Đảng bộ đã có một số đồng chí trưởng thành trong quân đội hoặc cán bộ chuyển ngành về địa phương, nên chất lượng sinh hoạt ở các chi bộ và Đảng bộ có thuận lợi hơn. Một số đảng viên trưởng thành qua công tác và chiến đấu đã được giao những chức trách trong Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể, giao đảm nhiệm các chức danh trong hợp tác xã nông nghiệp. Đồng chí Địch Bá Tần được Đảng ủy cử và bổ nhiệm lại giữ chức Chủ nhiệm hợp tác xã. Sau đó đồng chí Triệu Đức Thượng được bầu làm Chủ nhiệm hợp tác xã thay đồng chí Địch Bá Tần.

Do chất lượng lãnh đạo, vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên được nâng lên từng bước, được cán bộ và nhân dân trong xã tin tưởng. Để đảm trách tốt những nhiệm vụ được giao, các đảng ủy viên, đầu ban, đầu ngành, ủy viên Ban quản trị hợp tác xã được bố trí lần lượt tham gia các lớp tập huấn về chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, quản lý hành chính, kinh tế ở trường Đảng huyện, trường Đảng tỉnh, nên chất lượng công tác quản lý, chỉ đạo có nhiều tiến bộ. Công tác xây dựng Đảng luôn song hành với công tác kiểm tra giữ gìn kỷ luật Đảng. Tùy ở mức độ vi phạm nặng nhẹ mà quyết định các hình thức phê bình, kiểm điểm đến đề nghị khai trừ có thời hạn đối với những đảng viên có các biểu hiện tiêu cực, tham ô, mất đoàn kết, bè phái ... Do vậy số đảng viên trung bình và

yếu kém giảm đi rõ rệt. Uy tín của đảng viên và Đảng bộ, trong cán bộ, nhân dân được giữ vững. Thông qua các tổ chức, đoàn thể, Đảng bộ luôn tranh thủ những ý kiến đóng góp của nhân dân đối với Đảng bộ và các tổ chức Đảng ở cơ sở. Việc bình xét đảng viên trong các đợt phát thẻ Đảng nhân các ngày lễ lớn 3-2, 1-5, 19-5, 2-9 đã có tác dụng giáo dục đảng viên rõ rệt. Lễ phát thẻ Đảng được tổ chức trang trọng, nhằm suy tôn những đảng viên tích cực gương mẫu, cũng là để nhắc nhở những đảng viên chưa tích cực rèn luyện.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, cuối năm 1982 Đảng bộ xã Hương Nê đã tiến hành Đại hội lần thứ X. Đồng chí Dịch Bá Tần tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, Ban chấp hành Đảng ủy có 7 đồng chí. Để xây dựng Đảng vững mạnh, Đảng bộ xã Hương Nê chú trọng việc chỉ đạo xây dựng và củng cố các đoàn thể trong xã phát triển vững mạnh, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được Đảng bộ quan tâm, bố trí những cán bộ đảng viên có năng lực và nhiệt tình giữ những vị trí chủ chốt, phân công cấp ủy theo dõi sát tình hình để kịp thời chỉ đạo, Đảng ủy cử đồng chí Hoàng Công Đoàn làm Chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp thay đồng chí Triệu Đức Thượng từ năm 1982. Mặt khác Đảng bộ yêu cầu các đoàn thể phát huy vai trò làm chủ của nhân dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân. Đảng bộ đã chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tuyên truyền, vận động và tổ chức tốt các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp xã, huyện, tỉnh ngày 15-5-1977. Bầu cử Quốc hội khóa VII và Hội đồng nhân dân các cấp ngày 26-4-1981.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, Mặt trận Tổ quốc xã đã làm tốt công tác tuyên truyền vận động, tập hợp quần chúng nhân dân tham gia thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước. Tích cực lao động sản xuất, phát triển kinh tế xã hội, giữ gìn an ninh trật tự. Công tác Mặt trận có vai trò quan trọng trong giữ gìn khối đoàn kết toàn dân, đặc biệt là vận động nhân dân tích cực thực hiện quyền công dân qua các cuộc bầu cử được tổ chức ở địa phương.

Ban chấp hành Đoàn xã dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ đã thực hiện nghiêm túc các phong trào của Đoàn các cấp phát động. Quan tâm làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và truyền thống yêu nước. Thông qua các phong trào "Theo bước chân người anh hùng", "Ba xung kích làm chủ tập thể", đoàn viên và thanh niên luôn là lực lượng đi đầu trong lao động sản xuất của hợp tác xã và gia đình. Tham gia dân quân tự vệ, xây dựng lực lượng vũ trang. Thực hiện nghĩa vụ quân sự, tham gia bảo vệ Tổ quốc. Thông qua các hoạt động của phong trào Đoàn, Ban chấp hành Đoàn xã hàng năm đã giới thiệu cho các chi bộ Đảng những đoàn viên ưu tú để bồi dưỡng kết nạp Đảng, trở thành nguồn đào tạo cán bộ cho các cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể và hợp tác xã.

Hội phụ nữ xã Hương Nê từ sau kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tiếp tục hoạt động tích cực. Với phong trào "Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" do Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam phát động đã quan tâm

giáo dục tuyên truyền thường xuyên về vai trò của phụ nữ trong giai đoạn cách mạng mới. Vận động, tập hợp hội viên và phụ nữ nói chung trong các phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, làm nòng cốt trong thực hiện chính sách hậu phương quân đội. Động viên chồng con lên đường nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc. Cùng với việc tham gia tích cực vào công tác xã hội, trong gia đình các mẹ, các chị luôn đảm đang, cần cù lao động, chăm sóc gia đình, phấn đấu đạt danh hiệu "Phụ nữ hai giỏi". Những phụ nữ hai giỏi là nguồn phát triển đảng viên nữ, cán bộ nữ của Đảng bộ và chính quyền xã Hương Nê.

Trong công tác lãnh đạo, bên cạnh những việc đã làm được đáng ghi nhận, các đoàn thể trong xã còn gặp nhiều khó khăn, bất cập. Vì vậy phong trào Đoàn thanh niên cũng như công tác của Hội phụ nữ có lúc trầm lắng, thiếu sôi nổi, chưa bồi dưỡng nêu gương kịp thời những điển hình tiên tiến, nên tính giáo dục thuyết phục chưa cao. Chưa liên kết được chặt chẽ toàn bộ hệ thống chính trị trong một vài việc của địa phương.

4. Củng cố hợp tác xã nông nghiệp theo cơ chế mới

Kháng chiến chống Mỹ cứu nước thắng lợi, song vẫn đề xây dựng kinh tế tập thể XHCN ở nông thôn ngày càng gặp nhiều khó khăn thách thức. Sự tồn tại của hợp tác xã nông nghiệp bị lung lay bởi nhiều lý do từ cơ chế quản lý, tổ chức lao động, phân phối, thu nhập, làm chủ tập thể ... ngày càng bộc lộ những bất cập, tiêu cực, đã xuất hiện sự mất tin

tưởng vào kinh tế tập thể. Hợp tác xã cấp cao Hương Nê một thời gian dài đã là hợp tác xã vững vàng của huyện Ngân Sơn nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Đảng bộ xã qua chính quyền và Ban quản trị. Tuy nhiên vẫn không khắc phục được những hạn chế do cơ chế tạo ra. Tiếp đó là cuộc chiến bảo vệ biên giới tuy không lâu, nhưng chi phối sức lao động ảnh hưởng đến sản xuất, làm cho mọi hoạt động của hợp tác xã khó quản lý, khó vực dậy.

Trước tình hình như vậy, ngày 23-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra chỉ thị số 100-CT/TU về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp. Gọi tắt là "Khoán 100". Mục đích của Khoán 100 là: "Khuyến khích hơn nữa lợi ích chính đáng của người lao động, làm cho mọi người tham gia các khâu trong quá trình sản xuất và quản lý của hợp tác xã đều thực sự gắn bó với sản phẩm cuối cùng. Mức khoán phải xác định hợp lý và được xã viên thảo luận dân chủ. Mọi tư liệu sản xuất của tập thể phải được quản lý, sử dụng có hiệu quả. Chế độ phân phối sản phẩm phải được cải tiến để người lao động gắn bó với sản phẩm cuối cùng."

Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng trực tiếp là Huyện ủy, nhằm đưa chỉ thị 100-CT/TU vào thực tế hợp tác xã một cách đúng đắn, hiệu quả. Đảng bộ xã Hương Nê đã cử cán bộ cấp ủy cùng Ban quản trị hợp tác xã đi dự tập huấn, nghe quán triệt và phổ biến nội dung, yêu cầu của chỉ thị 100-CT/TU. Sau đó Đảng bộ đã triển khai tổ chức

học tập cho cán bộ, đảng viên. Với Ban quản trị thì tổ chức học tập từ Ban quản trị hợp tác xã đến các đội trưởng, đội phó, các tổ ngành nghề. Tiếp đó là phổ biến nội dung chính đến xã viên và toàn dân. Nhấn mạnh vào nội dung: Khoán cho xã viên trồng cây trên một diện tích nhất định, trong đó xã viên đảm nhận 3 khâu: Cấy, chăm sóc, thu hoạch. Hợp tác xã chịu trách nhiệm 5 khâu: Làm đất, giống, phân bón, thủy lợi và phân phối sản phẩm. Nếu xã viên làm vượt mức khoán thì được hưởng thêm kết quả. Sau khi tổ chức học tập thảo luận kỹ quy trình, quy định. Đảng bộ đã chỉ đạo chính quyền phối hợp với Ban quản trị hợp tác xã đo đạc, đánh giá, phân loại ruộng đất, định mức kỹ thuật, sản lượng, đánh giá chất lượng các loại công cụ lao động, đầu tư giống, vốn ... chỉ thị 100-CT/TU bước đầu giải tỏa được sức lao động và năng suất lao động, nên rất được xã viên hưởng ứng. Trong một thời gian ngắn, toàn bộ diện tích đất đai của hợp tác xã đã giao khoán xong cho xã viên. Trâu giao cho xã viên chăn dắt, sử dụng không giao khoán. Không khí lao động sản xuất vụ mùa năm 1981 ở xã Hương Nê náo nhiệt, phấn khởi. Chỉ thị 100-CT/TU đã chấm dứt tình trạng "đi chậm về nhanh", "dong công, phóng điểm", hợp tác xã không phải lo quản lý lao động. Phong trào lao động sản xuất với khí thế phấn khởi, tự tin được thể hiện ở từng xã viên, từng gia đình. Tình hình sản xuất trong hợp tác xã có chuyển biến.

Qua hai vụ mùa 1981, 1982 áp dụng cơ chế khoán 100-CT/TU trên cây lương thực và chủ yếu trên ruộng. Năng suất lao động tăng rõ rệt, do ý thức tự chủ của xã viên được đề

cao. Xã viên chủ động tìm nguồn phân bón và chăm sóc tích cực, nên năng suất lúa ngô tăng hơn 20% so với năng suất khi hợp tác xã quản lý. Tổng sản lượng lương thực tăng trên quy mô toàn xã. Hầu hết các xã viên nhận khoán đều được thưởng vì tăng năng suất, xã viên và nhân dân càng thêm tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Quá trình chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 100-CT/TƯ, Đảng bộ xã Hương Nê cũng đã thấy những bất cập, hạn chế của Chỉ thị 100-CT/TƯ, nhưng cùng với hợp tác xã, vừa chỉ đạo vừa rút kinh nghiệm trong thực tiễn, phát huy vai trò và trách nhiệm của hợp tác xã trong các lĩnh vực cần quản lý, nên không có hiện tượng bung ra khoán trắng. Với bước đầu sức lao động được giải phóng cùng ý thức tự giác làm chủ trong sản xuất, nên diện tích, năng suất, sản lượng đều tăng. Sản lượng lương thực từ 300 tấn năm 1980 đã tăng lên gần 350 tấn năm 1982.

Hương Nê vốn là xã có truyền thống hiếu học, nay điều kiện kinh tế xã hội thay đổi, đời sống thu nhập khá hơn, nên công tác văn hóa, giáo dục, y tế càng có điều kiện phát triển. Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao đã duy trì tốt trong trường học và phát triển mở rộng ra các thôn bản, thanh thiếu niên là lực lượng chính khuấy động phong trào trong các ngày kỷ niệm hay lễ tết đều có chương trình biểu diễn văn nghệ và tổ chức các hoạt động thể thao. Trạm xá được tăng cường lực lượng y sĩ, nhân viên y tế, đảm bảo khám chữa bệnh thông thường và sơ cứu những trường hợp khẩn cấp.

Về công tác giáo dục, trẻ em đến tuổi đi học mẫu giáo và lớp 1 với 100% sĩ số. Trường lớp cấp I được duy trì với phong trào "Dạy tốt, học tốt", tỉ lệ lên lớp trên 95%. Hơn 30 học sinh cấp II vẫn tích cực đi học. Con em các gia đình chính sách được học ở trường nội trú huyện. Học sinh cấp III đi trọ học ở Ngân Sơn. Số học sinh chăm chỉ đi học cấp II, III là những học sinh đi học chuyên nghiệp, đại học, tạo nguồn cán bộ cho địa phương. Đây là điều đáng tự hào của Đảng bộ và nhân dân xã Hương Nê. Trường cấp I, ngoài đầu tư của Nhà nước, xã đã sử dụng một phần ngân sách xã, vận động nhân dân đóng góp xây dựng trường, tạo điều kiện nơi ăn ở cho giáo viên lưu trú an tâm công tác.

Công tác văn hóa thông tin tích cực hoạt động, thu nhận sách báo, tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước tới nhân dân ở các thôn bản. Kê các biển, bảng, treo băng, cờ, khẩu hiệu trong các ngày lễ và kỷ niệm lớn trong năm. Thông tin việc thực hiện các chính sách và nghĩa vụ của xã để nhân dân biết và giám sát.

Chính sách đối với người có công, thương binh, liệt sĩ, hậu phương quân đội được thực hiện chu đáo. Hàng năm Đảng ủy, chính quyền và các đoàn thể tổ chức thăm hỏi động viên khi ốm đau. Có quà tặng vào các dịp 27-7, tết Nguyên đán. Rà soát, hoàn chỉnh các thủ tục hồ sơ, đảm bảo các quyền lợi theo quy định của chính sách. Tạo điều kiện để thân nhân đi tìm mộ liệt sĩ. Xã quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ những gia đình khó khăn, người thiếu năng, tàn tật, thiên tai, hoạn nạn, không nơi nương tựa. Nhắm động viên các gia

đình chính sách gương mẫu chấp hành các chủ trương chính sách. Đảng ủy chỉ đạo chính quyền phát động các phong trào "Người công dân kiểu mẫu", "Gia đình cách mạng kiểu mẫu". Hầu hết các gia đình chính sách đã phấn đấu đạt các danh hiệu trên.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI THỜI KỲ 1986 - 1997

Qua 10 năm (1976 - 1986) thực hiện các nhiệm vụ kinh tế xã hội của thời kỳ quá độ xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, trong hoàn cảnh vừa có hòa bình vừa sẵn sàng chiến đấu chống lại mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ thù. Đảng bộ xã Hương Nê đã phát huy truyền thống gương mẫu đi đầu trong thực hiện các nhiệm vụ xây dựng Đảng, củng cố chính quyền, đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế xã hội, duy trì sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa. Đặc biệt là duy trì hợp tác xã nông nghiệp trong mọi hoàn cảnh. Đảng bộ và chính quyền xã Hương Nê đã đoàn kết, nhất trí trong lãnh đạo, thực hiện những chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ kinh tế xã hội của huyện Ngân Sơn. Đối chiếu với các yêu cầu về nhiệm vụ kinh tế xã hội của Đảng và Nhà nước, thì những thành tích đạt được của Đảng bộ Hương Nê vẫn còn khiêm tốn, đời sống mọi mặt của nhân dân còn ở mức thấp.

1. Thực hiện sự nghiệp đổi mới

Thực hiện các nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, năm 1986 và nghị quyết của Đại hội Đảng bộ toàn quốc lần thứ VII, năm 1991, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đạt được những thành tựu lớn lao trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Nhưng nền kinh tế quan liêu bao cấp, sự du nhập ngoại lai thiếu chọn lọc của nền văn hóa sau giải phóng đất nước, đã làm cho đất nước ta rơi vào khủng hoảng, tụt hậu. Đợt điều chỉnh giá - lương - tiền năm 1985, không những không giải quyết được những khó khăn của nền kinh tế, thậm chí có những khó khăn tăng lên. Trong khi đó các thế lực thù địch, phản động trong và ngoài nước ra sức phá hoại ta về nhiều mặt. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI của Đảng năm 1986 đã tìm ra hướng đi mới, giải tỏa được nỗi lo, xây dựng được niềm tin sâu sắc vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng. Trước mắt là những việc cần làm ngay, nói đi đôi với làm như đề xướng của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh tại Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng.

Cũng như các địa phương khác, Đảng bộ xã Hương Nê tiếp tục sứ mệnh lãnh đạo nhân dân các dân tộc xã Hương Nê bước vào thời kỳ đổi mới với rất nhiều những khó khăn thách thức. Là một xã kinh tế thuần nông, Đảng bộ xã Hương Nê tiếp tục xác định nhiệm vụ trọng tâm là nắm bắt kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, quyết tâm đưa phong trào mọi mặt của xã vượt qua thách thức giai đoạn giao thời của của sản xuất nông nghiệp theo cơ chế tập thể hóa, bước sang thời kỳ đổi mới một cách vững vàng.

Năm 1986, đồng chí Triệu Đức Linh được Đảng ủy phân công làm Chủ nhiệm hợp tác xã. Kinh tế hợp tác xã nông nghiệp ở Hương Nê lúc này vẫn trì trệ, giậm chân tại chỗ. Cơ chế "Khoán 100" dần bộc lộ những hạn chế trong thực tiễn. Cuộc sống của nông dân và nhân dân nói chung vẫn rất khó khăn. Đảng bộ xã Hương Nê theo sự chỉ đạo của Huyện ủy đã cùng với chính quyền, các đoàn thể, hợp tác xã họp bàn tự đánh giá toàn diện tình hình mọi mặt của xã. Xác định rõ những khó khăn, thuận lợi, tìm cách tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong khả năng có thể làm được. Tiếp tục vận động quần chúng tích cực sản xuất, chăn nuôi để đảm bảo ổn định đời sống cả về vật chất và tinh thần.

Đề tăng cường nhận thức, giữ vững lập trường quan điểm chính trị trước những khó khăn của Đảng và Nhà nước cũng như toàn xã hội. Đảng ủy đã chỉ đạo toàn Đảng bộ tổ chức học tập nghiêm túc chỉ thị số 79-CT-TW của Ban Bí thư Trung ương về việc thực hiện cuộc vận động tự phê bình và phê bình trong Đảng. Tổ chức học tập chỉ thị số 03 của Huyện ủy Ngân Sơn về nâng cao năng lực lãnh đạo, tổ chức nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Thông qua các đợt học tập, quán triệt tinh thần các chỉ thị của Đảng, Đảng bộ xã Hương Nê nhận rõ vai trò trách nhiệm của Đảng ủy và mỗi đảng viên trước những khó khăn của toàn xã hội và địa phương. Càng khó khăn càng phải tăng cường đoàn kết, nhất trí, bám sát thực tiễn, nắm bắt kịp thời những lúng túng trong chỉ đạo, những dao động về tư tưởng, chống tâm lý ngại khó, buông xuôi. Đây cũng là lúc Đảng ủy có thể đánh giá sát hơn

năng lực vận động quần chúng của mỗi cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ.

Tháng 12-1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã bầu đồng chí Nguyễn Văn Linh làm Tổng Bí thư và đề ra đường lối đổi mới toàn diện cho công cuộc xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới của cách mạng. Đặc biệt là đổi mới tư duy về kinh tế, tập trung vào 3 nội dung cơ bản:

- Bố trí lại cơ cấu sản xuất, tập trung đầu tư sức người, sức của và thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn là: Đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

- Xây dựng và củng cố quan hệ sản xuất XHCN, xác định nền kinh tế nhiều thành phần là một đặc trưng của thời kỳ quá độ.

- Đổi mới công tác quản lý, xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, xây dựng cơ chế kế hoạch hóa theo phương thức hạch toán kinh tế XHCN.

Tiếp tục quán triệt tinh thần đổi mới, thực hiện chỉ đạo của cấp ủy các cấp, Đảng ủy xã đã kịp thời triển khai, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết đại hội Đảng các cấp đến toàn thể cán bộ, đảng viên. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân, đem lại một sinh khí chính trị mới cho đồng bào các dân tộc trong xã. Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền, các đoàn thể xây dựng kế hoạch hưởng ứng chủ trương đổi mới của Đảng. Với Ban quản trị và hợp tác xã nói chung, tránh dao động, thiếu trách nhiệm. Duy trì phong trào lao động sản

xuất của hợp tác xã và hộ gia đình. Vận dụng từng bước và đúng mức chủ trương đổi mới vào cuộc sống theo chỉ đạo của cấp trên.

Trên nhận thức về đổi mới tư duy kinh tế, tập trung thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn. Đảng ủy xã Hương Nê nhận rõ trách nhiệm, coi sản xuất lương thực, thực phẩm là nhiệm vụ hàng đầu. Nông nghiệp là mặt trận chính lúc này. Tập trung chỉ đạo nâng cao năng suất, sản lượng lương thực và thực phẩm, không chỉ đảm bảo đáp ứng đời sống của nhân dân địa phương, mà thiết thực đóng góp cho nhu cầu chung của xã hội đang rất khó khăn về lương thực, thực phẩm. Tuy nhiên, quyết tâm chỉ đạo và đổi mới nhận thức của Đảng ủy, của toàn đảng bộ cũng như hợp tác xã, đã không lay chuyển được tâm lý "Chờ đổi mới", xã viên vẫn lao động sản xuất, chăn nuôi cầm chừng, lo phục vụ kinh tế gia đình là chính. Coi nhẹ sản xuất hợp tác xã. Chưa tập trung đầu tư cho phần ruộng đất nhận khoán 100. Do tâm lý chờ đợi đổi mới, sản xuất cầm chừng, nên những yêu cầu đặt ra cho sản xuất lương thực, thực phẩm không có chuyển biến rõ rệt. Năm 1985, HTX không thu hồi được nợ sản phẩm trong hộ xã viên đã dây dưa kéo dài. Có hộ nợ HTX tới 1.600kg thóc. Sự trì trệ bao trùm lên hầu khắp các lĩnh vực kinh tế và đời sống xã hội. Nạn phá rừng làm rẫy không sao ngăn chặn được ở trong xã và người ngoài xã đến phá rừng. Có gia đình còn phải lo chu cấp một phần lương thực, thực phẩm cho con cháu đang thoát ly gia đình đi học, đi công tác.

Tháng 5 năm 1988, Đảng bộ xã Hương Nê đã tiến hành Đại hội lần thứ XI. Sau 09 năm giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Dịch Bá Tần được miễn nhiệm. Đồng chí Hoàng Công Đoàn được Đại hội bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã, Ban chấp hành có 7 đồng chí. Đồng chí Triệu Đức Linh được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND xã. Lúc này Đảng bộ vẫn có 05 Chi bộ với 55 đảng viên. Đồng chí Hoàng Công Đoàn đảm nhận chức vụ Bí thư Đảng ủy xã trong hoàn cảnh kinh tế xã hội vô cùng khó khăn, rất cần sự lãnh đạo vững vàng của tập thể Đảng ủy.

Những năm 1985 - 1986 - 1987 là thời kỳ vô cùng khó khăn về mọi mặt của xã hội cũng như của xã Hương Nê. Hiện tượng bỏ lao động ở hợp tác xã để đi đào đãi vàng ở lũng, bãi khá phổ biến ở trong thanh niên toàn xã. Các đoàn thể quần chúng gần như không phát huy được vai trò, vị trí, chức năng trong cộng đồng. Các chi đoàn, chi hội phụ nữ, nhiều tháng không sinh hoạt. Các tệ nạn cờ bạc, trộm cắp, đánh nhau nảy sinh. Một số đảng viên dao động, mất vai trò tiên phong, gương mẫu trong công tác, lao động sản xuất. Đặt ra cho Đảng bộ những yêu cầu và nhiệm vụ khó khăn trong lãnh đạo giữ vững phong trào chung của hợp tác xã. Thực tế sau vụ mùa 1988, Hương Nê không còn sự điều phối của hợp tác xã nông nghiệp.

Trước những hạn chế của "Khoản 100" và lúng túng trong đổi mới tư duy kinh tế trong nông nghiệp. Ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị ra nghị quyết số 10-NQ/TU "Về đổi mới tư duy kinh tế trong nông nghiệp". Xác định rõ hợp tác xã là

đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, hộ xã viên là đơn vị nhận khoán. Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị đã đáp ứng đúng và kịp thời nguyện vọng từ lâu của xã viên, của người lao động. Họ chủ động về thời gian và việc làm. Tự ý thức về năng suất lao động và kết quả cuối cùng của sản xuất, chăn nuôi. Xã viên làm chủ một cách chủ động trong phân phối sản phẩm, lợi ích cá nhân - tập thể - Nhà nước được phân định rõ ràng. Nghị quyết số 10-NQ/TƯ gọi tắt là khoán 10 đã thổi vào sản xuất nông nghiệp một làn gió mới, hồ hởi, phấn khởi, nhưng chưa phải đã giải quyết được hết những vấn đề của kinh tế nông nghiệp, trực tiếp là kinh tế hợp tác xã.

Như vậy, đổi mới tư duy kinh tế nông nghiệp nói riêng và kinh tế xã hội nói chung, cũng đặt ra cho công tác xây dựng Đảng những yêu cầu và đòi hỏi đổi mới trong tư duy của cấp ủy và đổi mới cách nghĩ, cách làm từ mỗi đảng viên. Thực hiện Nghị quyết số 04 -NQ/TW, khóa VI của Bộ Chính trị về thực hiện cuộc vận động làm trong sạch Đảng, nâng cao sức mạnh chiến đấu của tổ chức Đảng, nâng cao năng lực quản lý của bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội, thực hiện công bằng xã hội, phấn đấu hoàn thành 3 chương trình kinh tế lớn: Sản xuất lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Đảng ủy xã Hương Nê đã tổ chức nghiêm túc việc nghiên cứu học tập Nghị quyết 10-NQ/TƯ và Nghị quyết 04-NQ/TƯ của Bộ Chính trị theo hướng dẫn của Huyện ủy. Liên hệ rõ mối quan hệ mật thiết giữa Nghị quyết 04-NQ/TƯ và nghị quyết 10-NQ/TƯ. Muốn

đổi mới tư duy kinh tế, muốn đưa đường lối đổi mới vào cuộc sống một cách đúng đắn, hiệu quả, thì bản thân mỗi đảng viên, mỗi Đảng bộ phải gương mẫu thực hiện công cuộc đổi mới, thay đổi tư duy quan liêu bao cấp, duy ý chí. Mỗi đảng viên phải dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong công tác mà mình đảm nhận, phải suy nghĩ, đóng góp xây dựng phương thức khoán cho phù hợp với thực tế địa phương và năng lực quản lý của hợp tác xã.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy và các cơ quan chuyên môn, Đảng ủy Hương Nê đã thành lập Ban chỉ đạo khoán 10 với sự tham gia của Chính quyền và các ban, ngành liên quan. Tiến hành điều tra khảo sát, đo đạc lại toàn bộ diện tích đất sản xuất, phân hạng đất, phân loại hộ xã viên dựa trên khả năng lao động. Xác định năng suất trên các khu đồng. Kiện toàn lại Ban chủ nhiệm hợp tác xã theo hướng tinh gọn, với chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, kế toán. Xã viên nhận ruộng đất khoán trực tiếp với Ban chủ nhiệm. Công tác nhận khoán ruộng đất của xã viên diễn ra khá phức tạp, tâm lý chung muốn nhận khoán trên phần ruộng đất của gia đình trước khi vào hợp tác xã. Không muốn nhận khoán phần ruộng đất xấu, ruộng đất xa. Vấn đề điều hòa ruộng đất gặp không ít trở ngại, khó khăn. Việc giao khoán ruộng đất cho các hộ xã viên ở Hương Nê đã diễn ra khá nhanh, nhưng tiềm ẩn những yếu tố tiêu cực.

Tuy nhiên, các hộ xã viên đang từ phân công lao động, chuyển chủ động sản xuất trên phần ruộng đất nhận khoán.

Hiều rõ lợi ích từ thành quả lao động của mình, nên hộ nào cũng cố gắng đầu tư công sức, giống, vốn, nên năng suất sản lượng tăng lên ngay từ vụ nhận khoán đầu tiên 1989, 1990. Từ năng suất bình quân đang giảm sút khi hợp tác xã quản lý, nay năng suất phục hồi dần đạt trên 3 tấn /ha. Tổng sản lượng lương thực của xã Hương Nê năm 1989, 1990 đạt gần 300 tấn. Đời sống xã viên ổn định về mọi mặt. Gạo, ngô, khoai, sắn, đỗ, lạc ..., bước đầu thành hàng hóa ở các chợ Phủ Thông, Bắc Kạn, Bó Lài làm giảm căng thẳng về thiếu hụt lương thực. Nhà nước đã bỏ sổ bán gạo cho cán bộ, công nhân, viên chức. Từ năm 1989, Việt Nam lần đầu tiên đã có gạo xuất khẩu. Nông dân Hương Nê cũng như nông dân khắp nơi hồ hởi phấn khởi, càng thêm tích cực lao động sản xuất, đẩy mạnh chăn nuôi. Người nông dân đã thực sự được hưởng từ 90 - 100% sản phẩm làm ra theo khoán 10. Niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng được củng cố trong những năm đầu của đổi mới.

Với nông dân, có lương thực là có tất cả. Phong trào đi tìm giống lúa, ngô mới, vật nuôi, cây trồng mới rộ lên ở khắp nơi. Lúa tốt, ngô tốt, nên chăn nuôi phát triển. Đàn trâu, ngựa được phục hồi, nhất là đàn lợn, gà, vịt, cá, phát triển rất nhanh, bữa ăn được cải thiện, có nhiều sản phẩm lương thực và chăn nuôi ra thị trường. Từ năm 1990, toàn xã Hương Nê đàn lợn luôn có trên 2000 con, hàng chục nghìn gà, vịt, ngan, ngỗng. Nông nghiệp phát triển làm cho dịch vụ, thương mại phát triển theo. Thôn bản nào cũng có máy xay xát gạo, ngô. Các cửa hàng vật tư nông nghiệp nhỏ lẻ được mở ra. Xe của thương lái vào tận thôn bản

mua thóc, ngô, lợn, gà, bán quần áo và hàng tiêu dùng. Dọc đường 279 qua Bản Quán đã hình thành hàng quán, bán hàng thực phẩm tươi sống như thịt lợn, đậu phụ, rau quả ... nhịp sống và mức sống ở Hương Nê sau 3 vụ khoán đã thay đổi hẳn. Dù Đảng ủy, chính quyền và mỗi đảng viên đã rất cố gắng để kiềm chế những tiêu cực phát sinh như: Nhiều hộ muốn đòi lại toàn bộ "đất ông cha", nội bộ một số gia đình, dòng họ mất đoàn kết do chia chác điều hòa ruộng đất. Đặc biệt là sự trở về nơi ở cũ của đồng bào Dao đã hạ sơn vào hợp tác xã năm 1967 với ít nhiều những hoang mang, dao động. Nhưng sau đó, Chính phủ đã có chính sách khuyến khích đồng bào khai hoang, làm ruộng bậc thang để sản xuất, dần ổn định đời sống.

Từ khi có khoán 10, tâm lý xa rời hợp tác xã ngày càng thể hiện rõ. Từ tháng 1-1991, mọi hoạt động sản xuất ở Hương Nê đã không còn có sự quản lý của hợp tác xã. Ruộng, trâu và cả nông cụ căn bản đã trở về với hộ gia đình. Mọi tài liệu sổ sách, quỹ, vốn của hợp tác xã đã giao lại cho Ủy ban nhân dân xã quản lý. Nhà kho, sân phơi và các công cụ khác phân tán ở các bản. Ruộng đất, ao, đồi đã về với các chủ cũ. Kinh tế hộ đã giữ vai trò chính trong tất cả các khâu sản xuất, thu hoạch, đóng góp theo quy định. Nhìn lại 28 năm tồn tại của HTX nông nghiệp ở Hương Nê, Đảng bộ tự thấy rõ những mặt tích cực và tồn tại yếu kém của nó: Về mặt tích cực, HTX đã thực hiện được chủ trương "Người cày có ruộng" của Đảng. Cuộc sống tương đối đồng đều, chênh lệch không đáng kể. HTX tạo điều kiện thực hiện tốt chính

sách hậu phương quân đội. Quỹ phúc lợi và lực lượng lao động của HTX đã xây dựng được các công trình công cộng như nhà kho, sân phơi, nương phai, trường học ... Thông qua quản lý lao động, HTX chủ động điều hành được nhân lực trong việc thực hiện các công việc của Nhà nước giao và các công việc chung của xã. Trong chiến tranh chống Mỹ cứu nước, thu nhập của HTX đã góp phần chi viện cho miền Nam về lương thực và thực phẩm. Sau kháng chiến chống Mỹ, HTX đã góp phần xây dựng nhà trạm xá 05 gian. Năm 1979 xây 03 phòng học cho Trường cấp II của xã. Năm 1984, xây Trường cấp I chính với 06 lớp, nhà tập thể giáo viên, 01 phòng họp và 01 nhà họp của UBND xã.

Về tồn tại yếu kém: Do các hoạt động từ lao động sản xuất, đến các công việc Nhà nước và xã hội đều chi vào hạt thóc của HTX, nên giá trị ngày công rất thấp. Mức sống của xã viên có lúc rất khó khăn. Chế độ phân phối cào bằng đã không động viên được những xã viên tích cực. Do xã hội ngày càng phát triển, việc quản lý và điều hành của cán bộ HTX đã không đáp ứng được yêu cầu. Ý thức làm chủ của xã viên cũng không được phát huy. Mặt khác phong trào HTX ở các xã phía Bắc của huyện đã tự giải tán trước xã Hương Nê từ 5 đến 6 năm, nên việc HTX Hương Nê giải thể là không thể khác.

Cơ chế đổi mới nhanh chóng tạo ra những thông thoáng trong kinh tế nông thôn. Nghị quyết số 05-NQ/TU của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về phát triển kinh tế

hiệu thành phần, đồng thời giao quyền sử dụng đất lâu dài cho nông dân. Vai trò lãnh đạo của Đảng ủy và quản lý của chính quyền đối với sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn là ổn định đời sống nông dân, giữ vững trật tự xã hội và quản lý Nhà nước theo các quy định của pháp luật.

2. Phát triển kinh tế xã hội

Được giải phóng sức lao động, làm chủ ruộng đất, có chính sách khuyến nông, khuyến lâm hỗ trợ qua hoạt động tích cực của Hội Nông dân. Gương các điển hình nông dân tiên tiến theo các mô hình VAC, VACR lần lượt xuất hiện thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển khá toàn diện cả về lương thực, thực phẩm, trồng rừng, trồng cây ăn quả. Các giống lúa mới, đặc biệt là lúa lai, ngô lai, được đưa vào sản xuất cho năng suất cao. Vòng quay của đất đạt 1,9 lần. Từ 1996, sản lượng lương thực có hạt ở Hương Nê đạt gần 400 tấn. Chăn nuôi đã phát triển theo đòi hỏi của thị trường về thực phẩm. Mỗi năm Hương Nê bán ra thị trường hàng trăm con lợn, hàng chục nghìn gà, vịt.

Qua 10 năm (1986 - 1996) Đảng bộ xã Hương Nê lãnh đạo đồng bào các dân tộc trong xã khắc phục khó khăn trở ngại từ nhận thức đến hành động trong công cuộc đổi mới của Đảng, đem lại những đổi thay rõ rệt về nhiều mặt. Sản xuất phát triển, an ninh chính trị và trật tự xã hội được giữ vững. Hương Nê đã đóng góp một phần nhỏ vào thành tích sản xuất lương thực, thực phẩm. Hộ nghèo giảm rõ rệt. Bộ mặt thôn bản thay đổi nhanh chóng, nhiều nhà xây đã thay

nhà gỗ. Năm 1995, Đảng bộ xã đã tiến hành Đại hội lần thứ XII. Tại đại hội này, các đại biểu không chỉ đánh giá sâu sắc và toàn diện những việc đã làm được và chưa làm được. Đánh giá ưu khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, các chi ủy, tác phong gương mẫu đi đầu của đảng viên, các đại biểu đã nhìn lại và đánh giá quá trình tổ chức thực hiện 10 năm đổi mới về kinh tế theo đường lối đổi mới của Đảng. Qua thực tế, các đại biểu đều có chung nhận định: 10 năm qua, Đảng bộ xã Hương Nê đã lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể và nhân dân đạt được thành tích toàn diện trong sản xuất và xây dựng cuộc sống ngày một phát triển, ổn định, nhưng cũng cần nhanh chóng khắc phục những vấn đề mới nảy sinh. Về nhận thức chủ trương đổi mới của Đảng, nhìn chung rất phấn khởi trước những thành quả do đổi mới đem lại. Trên tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đại hội đã phát huy trí tuệ tập thể, phân tích những nguyên nhân của tình hình và đề ra những giải pháp cụ thể nhằm khắc phục những khiếm khuyết, phấn đấu xây dựng Hương Nê trở thành xã phát triển toàn diện trong giai đoạn mới. Đại hội đã nhất trí bầu đồng chí Hoàng Công Đoàn tiếp tục làm Bí thư Đảng ủy xã, Ban chấp hành Đảng ủy có 7 đồng chí. Năm 1995, Đảng bộ Hương Nê được Huyện ủy công nhận là một trong những Đảng bộ làm tốt công tác phát triển Đảng với 12 quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng trong 5 năm khó khăn. Từ phấn đấu hoàn thành 5 tiêu chuẩn của người đảng viên xây dựng chi bộ tốt. Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo phong trào xây dựng Đảng bộ trong sạch vững

mạnh: Phát triển Đảng trong đoàn viên thanh niên. Phần đầu xóa thôn bản chưa có Đảng viên. Đến cuối năm 1996, Đảng bộ xã Hương Nê có 6 Chi bộ, với 91 đảng viên, đảng viên nữ có 11, đảng viên 40 tuổi Đảng có 01 đồng chí.

Trong khí thế phấn khởi vươn lên thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU của Bộ Chính trị khóa VI về cuộc vận động làm trong sạch Đảng và nâng cao năng lực quản lý của chính quyền, hoạt động của các đoàn thể trở lại nề nếp tích cực, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Hương Nê được đón nhận tin vui: Quốc hội đã quyết định tách tỉnh Bắc Kạn thành một đơn vị hành chính riêng, hai huyện Ba Bể, Ngân Sơn từ tỉnh Cao Bằng trở về tỉnh Bắc Kạn. Ngày 1-1-1997, quyết định tái lập tỉnh Bắc Kạn và sát nhập lại hai huyện Ba Bể, Ngân Sơn về Bắc Kạn được công bố.

Dựa vào những thuận lợi và các yếu tố xuất hiện nhờ đổi mới, Đảng ủy Hương Nê đã chỉ đạo tốt việc sản xuất lương thực, thực phẩm và các loại cây hoa màu truyền thống như đỗ tương, lạc, làm quen dần với các dịch vụ thương mại nhỏ như mở hàng, quán đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và sinh hoạt ở trong bản, trong xã. Kinh tế tư nhân đã năng động hơn trong sản xuất lương thực và chăn nuôi tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa. Nhân dân yên tâm, phấn khởi phát triển kinh tế.

Năm 1992, phong trào tự lắp điện bằng sức nước nhỏ rất phát triển trong nhân dân. Một số hộ gia đình đã có các máy tẽ ngô, máy tuốt lúa, máy kéo nhỏ, xe máy. Dựa vào các chương trình mục tiêu quốc gia như: 327, 661, 134, 135, giao

đất giao rừng, cấp cây trồng rừng, nước sạch. Chương trình 135 dành cho miền núi phát triển điện, đường, trường, trạm, thủy lợi với phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm". Đảng bộ đã chỉ đạo chính quyền, các đoàn thể vận động nhân dân góp công lao động, góp vật liệu mở rộng các đường dân sinh liên thôn, nội bản làm cho việc đi lại dễ dàng trong cả mùa mưa, xây dựng cầu nối Bản Quán với Phiêng Pục, Nà Càng, Bản Cẩu. Các loại xe tải, xe khách theo đường 279 chạy qua xã Hương Nê trên 10 cây số, tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển hàng hóa và đi lại của nhân dân.

Là xã vùng sâu, việc đầu tư cơ sở vật chất cho trường học còn nhiều hạn chế, đời sống giáo viên còn gặp nhiều khó khăn, nhất là giáo viên mầm non, nhưng được sự quan tâm của Đảng ủy, chính quyền, sự giúp đỡ của nhân dân, sự nghiệp giáo dục của xã vẫn được duy trì, tỷ lệ trẻ ra lớp trong mỗi năm học đạt 140 đến 150 em, chất lượng hai mặt giáo dục được đảm bảo. Mặc dù gặp nhiều khó khăn song các thầy cô giáo luôn cố gắng "Dạy tốt" với tấm lòng "Tất cả vì học sinh thân yêu". Do chính sách dân số KHHGĐ tỷ lệ học sinh ngày một giảm, trường cấp 2 giải thể, gần 100 học sinh cấp 2, cấp 3 của xã phải đi trọ học tại các xã bạn.

Đảng ủy chỉ đạo đảm bảo những yêu cầu cần thiết để trạm xá xã hoạt động bình thường, cán bộ y tế của trạm đã hoàn thành tốt việc chữa trị những bệnh thông thường, hộ sinh, vận động sinh đẻ có kế hoạch với các biện pháp tránh thai. Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về tiêm chủng, uống

vacxin chống các bệnh lao, bại liệt, ho gà. Phòng chống bệnh dại, chống sốt rét.

Đảng ủy và chính quyền xã quan tâm thực hiện đúng và đủ các chính sách đối với các thương bệnh binh, người tàn tật. Tạo điều kiện để các gia đình liệt sĩ thăm viếng mộ liệt sĩ ở nghĩa trang Trường Sơn. Bước đầu xã hội hóa công tác đền ơn đáp nghĩa. Phát động phong trào xây dựng các quỹ từ thiện nhân đạo, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nhà tình nghĩa, giúp đỡ những hoàn cảnh bị thiên tai hoạn nạn. Công tác văn hóa, thông tin, văn nghệ, thể thao đã thông tin tuyên truyền được tới nhân dân các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, tổ chức giao lưu văn nghệ trong các ngày lễ tết.

CHƯƠNG V

XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH VỮNG MẠNH THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI THỜI KỲ CNH, HĐH VÀ SẴN SÀNG BẢO VỆ TỔ QUỐC (1997 - 2010)

Ngày 1-1-1997, tỉnh Bắc Kạn tái lập, Đảng bộ xã Hương Nê dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Ngân Sơn và Tỉnh ủy Bắc Kạn, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Hương Nê tiếp tục phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế xã hội theo đường lối đổi mới của Đảng. Với những bài học và kinh nghiệm thu nhận được của thời kỳ quá độ đi lên CNXH, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, 10 năm đổi mới cơ chế quản lý kinh tế từ quan liêu, bao cấp sang cơ chế kinh tế nhiều thành phần, Đảng bộ và nhân dân xã Hương Nê với niềm tin sâu sắc vào sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước, đoàn kết, chung tay làm tốt công tác xây dựng Đảng, phát triển kinh tế xã hội toàn diện, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc.

I. XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH VỮNG MẠNH, TIẾP TỤC THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HÓA HIỆN ĐẠI HÓA 1997 - 2005

1. Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới

Đảng bộ và nhân dân Hương Nê bước tiếp vào thời kỳ đổi mới trong bối cảnh vừa thuận lợi vừa nhiều khó khăn thách thức. Trước những thuận lợi bước đầu về kinh tế và đời

đề nghị khen thưởng, tuyên dương những đảng viên gương mẫu thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Tổ chức bình xét, xếp loại đảng viên qua từng năm và qua các phong trào làm căn cứ đánh giá, xếp loại đảng viên theo đúng quy định. Đồng thời qua phân loại đánh giá, nghiêm túc góp ý phê bình, kiểm điểm, xét kỷ luật những đảng viên có các biểu hiện trì trệ, tiêu cực trong phát ngôn và hành động. Luôn tăng cường đấu tranh phê bình và tự phê bình, đề cao tinh thần đoàn kết, nhất trí trong Đảng bộ. Phần đầu xây dựng các chi bộ và toàn Đảng bộ đạt tiêu chuẩn "Trong sạch vững mạnh". Mỗi năm phần đầu có từ 75 - 80% đảng viên đạt mức 1, 20% đảng viên đạt mức 2, số đảng viên đạt mức 3 từ 2 - 5%. Phát động các đoàn thể và quần chúng mạnh dạn góp ý xây dựng Đảng, phát hiện những quần chúng tích cực giới thiệu cho Đảng bồi dưỡng, kết nạp Đảng. Các đối tượng cảm tình Đảng đều được bố trí tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị do huyện tổ chức hàng năm.

Đảng bộ luôn quan tâm tới công tác xây dựng hệ thống chính trị của xã. Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước của chính quyền. Chú trọng chỉ đạo các phong trào thi đua trong các đoàn thể. Quán triệt phương châm: "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ". Đảng bộ đã lãnh đạo và tổ chức để nhân dân thực hiện quyền làm chủ qua các cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Năm 1997, Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo và tổ chức để nhân dân tham gia bầu cử Quốc hội với hơn 98% cử tri tham gia đi bỏ phiếu. Trong các cuộc bầu cử Hội

đồng nhân dân xã, Đảng bộ đã cử những đảng viên có năng lực và phẩm chất đạo đức tham gia ứng cử, để các cử tri lựa chọn bầu vào cơ quan quản lý Nhà nước ở địa phương. Mỗi nhiệm kỳ Hội đồng nhân dân xã Hương Nê thường có 19 đại biểu. Từ năm 1989, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp được tổ chức và hoạt động theo Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, có Chủ tịch và Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân. Các thành viên của Ủy ban nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ theo nguyên tắc "Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách". Hội đồng nhân dân xã nói chung và mỗi đại biểu hội đồng nhân dân nói riêng có trách nhiệm phát huy quyền làm chủ và bảo vệ lợi ích chính đáng của cử tri. Thường xuyên tổ chức tiếp xúc, lắng nghe ý kiến và những nguyện vọng chính đáng của cử tri để phản ánh lên các cấp có thẩm quyền. Nhưng do trình độ của một số đại biểu Hội đồng nhân dân xã còn hạn chế. Việc tổ chức tiếp xúc cử tri chưa có chất lượng, nên hoạt động của Hội đồng nhân dân nói chung còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng được nguyện vọng của cử tri.

Đảng bộ xã đã quan tâm thường xuyên đến việc lãnh đạo công tác của Mặt trận Tổ quốc xã và các đoàn thể chính trị xã hội, kịp thời kiện toàn về tổ chức cũng như đổi mới nội dung hoạt động với những hình thức phù hợp với quần chúng. Căn cứ vào những yêu cầu của tình hình chính trị, kinh tế xã hội tại địa phương, theo chức năng, nhiệm vụ của mình, Mặt trận Tổ quốc cũng như các đoàn thể trong xã đã tích cực tuyên truyền, vận động, tổ chức cho các đoàn viên

và hội viên của đoàn thể mình gương mẫu thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Kịp thời tham mưu, đề xuất biện pháp, giải quyết kịp thời những vấn đề mới nảy sinh, những bức xúc trong quần chúng nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa VI) của Ban chấp hành Trung ương Đảng về "Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và nhân dân", Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa VII) về đổi mới hoạt động của các đoàn thể, và các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã có nhiều đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động. Các phong trào thi đua yêu nước được phát động rộng rãi trong đoàn viên và hội viên các đoàn thể, các hội đã tham gia nhiệt tình các cuộc vận động. Mặt trận Tổ quốc xã đã tích cực vận động nhân dân hưởng ứng cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư". Đoàn thanh niên thực hiện phong trào "Thanh niên lập nghiệp". Hội phụ nữ thi đua thực hiện phong trào "Người phụ nữ mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc". Hội nông dân có phong trào "Giúp nhau làm kinh tế xóa đói, giảm nghèo". Hội cựu chiến binh xã được thành lập năm 1994, đã từng bước trưởng thành, thường xuyên vận động hội viên thực hiện tốt phong trào "Cựu chiến binh gương mẫu, giữ vững bản chất truyền thống bộ đội cụ Hồ". Có thể thấy đây là thời kỳ từ Trung ương đến địa phương, Đảng tập hợp và chỉ đạo cả hệ thống chính trị hiệp đồng chặt chẽ, tạo

nên sức mạnh tổng hợp, nhằm hoàn thành các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội.

Năm 1997, có sự thay đổi về quản lý hành chính cấp tỉnh đối với huyện Ngân Sơn, trong đó có xã Hương Nê. Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, cũng có những khó khăn lúng túng trong quá trình hòa nhập với môi trường kinh tế, xã hội mới, Đảng bộ xã Hương Nê đã điều chỉnh kịp thời kế hoạch chỉ đạo cũng như tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy Bắc Kạn và nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Ngân Sơn lần thứ XVII. Quyết tâm giữ vững và phát triển những thành tích đã đạt được trong 10 năm đổi mới, rút kinh nghiệm để vượt qua những hạn chế. Do vậy năm 1997, Đảng bộ xã Hương Nê xác định là năm củng cố, ổn định, theo kịp phong trào chung của huyện và tỉnh, vững vàng từng bước trong sự nghiệp kinh tế đang đổi mới nhanh chóng.

Đảng bộ tiếp tục chăm lo công tác xây dựng Đảng. Tổ chức nghiên cứu và quán triệt các văn kiện đại hội VIII của Đảng, bám sát nghị quyết Đại hội XVII của Huyện, Đảng bộ, xây dựng các chương trình hành động cụ thể, có kế hoạch rõ ràng. Yêu cầu các chi bộ phổ biến, học tập sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, nhằm đưa nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống. Xây dựng niềm tin của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân vào đường lối, chính sách của Đảng sau những biến động về cơ chế quản lý kinh tế. Quá trình tiếp nhận cơ chế đổi mới, trong cán bộ, đảng viên đã dần xuất hiện những nhận thức trái chiều giữa những

quan điểm bảo thủ và hiểu sơ sài về quan điểm đổi mới, muốn sản xuất tự do tản mạn ... Vì vậy, Đảng bộ luôn coi trọng việc giáo dục đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch lành mạnh. Mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn phấn đấu là tấm gương sáng để quần chúng noi theo.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ Hương Nê tập trung củng cố, nâng cao năng lực mọi mặt để chính quyền và các đoàn thể đáp ứng được với tình hình mới, nhất là tình hình phát triển kinh tế, giữ vững an ninh chính trị và trật tự xã hội. Bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ chủ chốt, cán bộ đoàn thể, chú trọng cán bộ nữ được đào tạo, bố trí công tác phù hợp với khả năng, trình độ. Chuẩn hóa 4 chức danh theo yêu cầu là: Văn phòng, tư pháp, kế toán, địa chính. Để nâng cao năng lực phấn đấu của từng đảng viên, Đảng bộ thường xuyên giao cho các chi bộ tiến hành kiểm tra, đánh giá phân loại đảng viên. Xử lý kịp thời những đảng viên dao động về tư tưởng, sa sút về phẩm chất lối sống. Toàn Đảng bộ luôn có ý thức xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh.

2. Phát triển kinh tế xã hội thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá

Làm tốt công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền, đoàn thể đã tạo ra nội lực, giúp Đảng bộ Hương Nê lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt những mục tiêu kinh tế xã hội của Đại hội Đảng bộ huyện Ngân Sơn lần thứ XVII đề ra cho những năm 1998-2000. Xã Hương Nê đã mạnh dạn phá bỏ thế độc canh trong sản xuất. Từ chỗ mỗi năm

chỉ sản xuất 1 vụ lúa, 2 vụ ngô, xã từng bước đưa đỗ tương, thuốc lá vào sản xuất thành hai cây trồng chính của vụ xuân. Bước đầu chưa cho thu nhập cao, vì chưa có kinh nghiệm về thời vụ, giống và kỹ thuật chăm sóc, nhưng qua thực tế kiểm định cho thấy, đưa cây đỗ tương và cây thuốc lá vào hệ thống cây trồng là hợp lý và có giá trị kinh tế. Nhờ có cây thuốc lá và đỗ tương mà thu nhập của nông dân Hương Nê tăng lên rõ rệt, mỗi vụ thuốc lá đã cho thu nhập ở các hộ từ 20 - 70 triệu đồng. Một số hộ có thu nhập gần 100 triệu đồng.

Hương Nê không có lợi thế về đất đồi núi để phát triển chăn nuôi đại gia súc, hơn nữa đất đồi rừng đã giao đất giao rừng, nên Đảng bộ và chính quyền xã đã khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hộ gia đình. Xác định lợn, gà, vịt, cá là những vật nuôi cần được duy trì và phát triển mạnh để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của gia đình và thị trường. Do vậy đàn lợn và đàn gia cầm ở Hương Nê tăng đều đặn hàng năm từ 10 - 15%. Về lâm nghiệp, Hương Nê ngoài các rừng đầu nguồn, không còn rừng nguyên sinh và các loại gỗ quý hiếm, đất trồng rừng hẹp và dốc, nên không có điều kiện phát triển nghề trồng rừng quy mô lớn. Sau giao đất giao rừng, vấn đề lâm nghiệp ở Hương Nê chỉ là chăm sóc bảo vệ diện tích rừng đã có. Phát triển trồng các cây gia dụng như trúc, vầu, mai luồng và gỗ tạp như mỡ, keo

Từ năm 1998 - 2000, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Hương Nê bằng trải nghiệm qua thực tế sản xuất đã xác

định rõ: Mỗi năm vụ xuân trồng đỗ tương, thuốc lá. Vụ mùa trồng lúa và ngô. Vật nuôi là gia súc, gia cầm chủ yếu là lợn, gà. Thực hiện thắng lợi những mục tiêu của Đảng bộ đề ra, đời sống của đồng bào các dân tộc xã Hương Nê thay đổi nhanh chóng, diện tích lúa nước lần đầu đạt tới 85 ha. Số lượng lương thực có hạt đạt 413,8 tấn, lương thực bình quân đầu người đạt 370 kg, thu nhập từ sản xuất, chăn nuôi không chỉ đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng, mà đã có lương thực, thực phẩm hàng hóa bán ra thị trường mỗi năm hàng chục tấn ngô, đỗ tương, hơn chục tấn thuốc lá. Bản nào cũng có nhà xây, xe máy, máy điện chạy bằng sức nước. Dịch vụ bán hàng hóa nhu yếu phẩm, hàng ăn uống, vui chơi phát triển làm thay đổi bộ mặt của Hương Nê vốn là xã thuần nông, kinh tế tự túc, tự cấp. Cùng với phát triển dịch vụ, ở các bản như Bản Cáo, Nà Càng, Nặm Nầu, Bản Quán đã có những thanh niên học nghề thợ xây, thợ mộc, đóng gạch, đốt vôi đã góp phần xây dựng nhà cửa, chuồng trại, sửa chữa nương phai, đập và các công trình dân dụng, công trình phụ, giảm bớt việc thuê mướn thợ từ nơi khác đến, giải quyết được việc làm tại chỗ lúc nông nhàn.

Kinh tế phát triển, mọi mặt của đời sống ở địa phương thay đổi, đã làm tăng niềm tin của quần chúng nhân dân vào chủ trương đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước mà trực tiếp là sự lãnh đạo của Đảng ủy và chính quyền xã. Với trách nhiệm lãnh đạo, Đảng bộ Hương Nê luôn nhận thức rõ: Để nhân dân an tâm sản xuất, phát triển kinh tế, Đảng bộ phải

làm tốt công tác quân sự địa phương, giữ vững an ninh trật tự và an toàn xã hội. Đảng bộ quan tâm củng cố, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, từ lực lượng thường trực đến lực lượng dự bị động viên, hàng năm chỉ đạo huấn luyện và tham gia diễn tập đúng kế hoạch của xã và huyện. Làm tốt công tác tuyển quân, bảo quản tốt vũ khí, khí tài được trang bị.

Trong lĩnh vực an ninh, trật tự của xã, Đảng bộ chỉ đạo chính quyền, công an xã phối hợp với các đoàn thể phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, nâng cao cảnh giác cách mạng, chống lại âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Xây dựng các quy ước về nếp sống văn hóa trong làng bản. Ngăn chặn các tệ nạn nghiện hút, cờ bạc, đánh nhau, phát ngôn vô trách nhiệm trái với chủ trương đường lối, chính sách, gây hoang mang trong dư luận xã hội.

Cuộc sống xã hội ngày một phát triển, Đảng bộ tăng cường chỉ đạo chính quyền và các đoàn thể chú ý hơn công tác đền ơn đáp nghĩa, thực hiện tốt các chính sách đối với các gia đình liệt sĩ và có công với nước, chăm sóc bà mẹ Việt Nam anh hùng, giúp đỡ các hộ nghèo do không có sức lao động, quan tâm đến những người khuyết tật, cô đơn.

Làm tốt hơn công tác văn hóa, thông tin, xã đã có Trạm bưu điện văn hóa xã với các loại báo phổ biến kiến thức, thông tin thời sự như: Báo nhân dân, Quân đội, Tiền phong, Nông nghiệp ... Từ Trạm bưu điện văn hóa xã, mọi nhu cầu thông tin liên lạc được thông suốt. Một số hộ đã có điện thoại bàn. Duy trì 100% trẻ em đến trường đúng độ tuổi. Cơ sở vật

chất của trường Tiểu học và trường Mẫu giáo từng bước được huyện và xã đầu tư khang trang, đảm bảo nhu cầu thiết yếu cho việc dạy và học. Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp tiểu học hàng năm luôn đạt trên 95%. Năm 1997, xã Hương Nê được công nhận là xã đã xóa nạn mù chữ và phổ cập giáo dục.

Trạm xá xã đã làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Triển khai tốt các chương trình y tế như tiêm chủng mở rộng, phòng chống các bệnh sốt rét, bấu cổ. Hội chữ thập đỏ bước đầu phát huy tác dụng trong công tác cứu hộ nhân đạo. Công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em được quan tâm. Trẻ em được tiêm chủng, uống vac-xin phòng bệnh và chống suy dinh dưỡng. Hội phụ nữ xã kết hợp với trạm xá vận động thực hiện tốt công tác kế hoạch hóa gia đình.

Nhìn chung từ năm 1997 - 2000, Đảng bộ Hương Nê đã nghiêm túc tổ chức chỉ đạo và thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVII, nhanh chóng tiếp nhận sự phát triển kinh tế của toàn huyện và các huyện sau 4 năm tái lập tỉnh, đem lại những hiệu quả tích cực cho đời sống nhân dân của địa phương, tạo tiền đề cho sự phát triển của Hương Nê về mọi mặt trong giai đoạn 2000 - 2005.

Thực hiện chỉ thị số 54-CT/TU ngày 22-5-2000 của Bộ Chính trị và kế hoạch hướng dẫn của Huyện ủy Ngân Sơn ngày 8-9-2000 về việc tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp. Trên tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, đổi mới, đại hội Đảng

bộ xã Hương Nê lần thứ XIII đã được tổ chức ngày 9-9-2000 với 7 Chi bộ, 116 đảng viên tham gia Đại hội, Đại hội nhất trí bầu đồng chí Hoàng Công Đoàn tiếp tục giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Triệu Đức Linh giữ chức Phó bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đại hội bầu Ban chấp hành mới gồm 9 đồng chí, Ban thường vụ có 3 đồng chí. Đại hội khẳng định những thành tích đã đạt được và nghiêm túc phân tích, đánh giá những hạn chế trong chỉ đạo của Đảng bộ, các chi bộ và tính tiên phong gương mẫu của đảng viên nhiệm kỳ 2000 - 2005, làm cơ sở để xây dựng phương hướng lãnh đạo phát triển kinh tế xã hội của xã Hương Nê trong nhiệm kỳ mới. Đảng bộ xã Hương Nê đã bám sát định hướng chung về cơ cấu kinh tế của huyện là: Nông lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ. Tiếp tục phát triển cây mủi nhọn như thuốc lá, đỗ tương ... Điều đó hoàn toàn phù hợp với điều kiện, khả năng và kinh nghiệm sản xuất, tiếp thêm sức mạnh cho phát triển kinh tế xã hội ở Hương Nê.

Sau Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIII, Đảng bộ đã tổ chức hội nghị mở rộng để triển khai nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã và quán triệt các định hướng, mục tiêu của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Ngân Sơn lần thứ XVIII. Đảng bộ và chính quyền đã chỉ đạo sát sao việc quy hoạch tổng thể đất đai toàn xã, từng vùng, từng thôn bản nhằm lựa chọn cây, con và biện pháp canh tác phù hợp để có năng suất cao nhất. Giữ vững hệ số sử dụng đất 1,9 lần. Thực hiện cấy hết 100% diện tích lúa mùa chính vụ với cơ cấu các giống lúa lai chiếm 70%. Tận dụng đất một vụ để trồng ngô, đỗ tương, thuốc lá, rau

màu các loại. Khuyến khích sản xuất các sản phẩm hàng hóa từ cây lương thực và chăn nuôi. Bước đầu xây dựng mô hình kinh tế trang trại, kinh tế vườn rừng. Bảo vệ tài nguyên rừng và rừng đầu nguồn. Khai thác hợp lý các nguồn lợi từ rừng như nấm hương, mộc nhĩ, các loại cây thuốc. Kiên cố hóa kênh mương, làm thêm các phai, kè bảo vệ ruộng đất, ao cá ... xây dựng các đường nội thôn và liên thôn sạch sẽ, thuận lợi, khuyến khích phát triển ngành nghề như sản xuất vật liệu xây dựng: Vôi, gạch, đá, nghề mộc, nghề thợ xây, sửa xe đạp, xe máy. Khuyến khích phát triển các loại dịch vụ mua bán vật tư nông nghiệp, thức ăn gia súc, xay xát.

Cùng với mục tiêu phát triển kinh tế, Đảng bộ Hương Nê luôn coi trọng công tác quân sự địa phương, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Sau 2 năm triển khai các mục tiêu kinh tế, an ninh quốc phòng đã chứng minh tính đúng đắn và kết quả thực tế từ Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã. Được sự giúp đỡ của phòng nông nghiệp huyện, Trạm vật tư nông nghiệp, các giống lúa lai hai dòng, ngô lai Bioxit và một số giống mới đã được đưa vào gieo trồng, kết hợp với các kỹ thuật canh tác mới từ các lớp tập huấn ngắn hạn của huyện, nên năng suất lúa đạt trên 4 tấn/ha, ngô đạt 4,6 tấn/ha, đỗ tương, thuốc lá giá không ổn định, nhưng cũng đem lại nguồn lợi đáng kể cho người sản xuất. Trong chăn nuôi, các giống lợn lai, lợn siêu nạc, gà lai, ngan Pháp được đưa vào chăn nuôi theo các phương thức mới, vừa rút ngắn thời gian vừa cho hiệu quả kinh tế cao ... Nhờ hoạt động tích cực của Hội nông dân và cán bộ khuyến nông, đã có các hộ sản xuất

chăn nuôi giỏi, mỗi năm thu nhập trên dưới 100 triệu đồng. Kết hợp giữa giao đất giao rừng và vận động trồng rừng được hơn 500 ha, rừng phòng hộ được bảo vệ, độ che phủ rừng của Hương Nê đạt trên 60%.

Một số ngành nghề mở ra có việc làm như nghề mộc, nghề xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng, lưu thông hàng hóa thuận lợi nên các làng bản số hộ có mức sống trung bình và khá tăng trên 20%. Đặc biệt nhờ chủ trương cho vay vốn qua Hội nông dân, Hội cựu chiến binh và các đoàn thể thanh niên, phụ nữ qua ngân hàng chính sách xã hội với số vốn vay mỗi năm hàng tỷ đồng, đã tạo nguồn đầu tư kích thích phát triển sản xuất, máy cày bừa thay trâu kéo, số lợn gà tăng hàng trăm con mỗi năm, các cửa hàng vật tư nông nghiệp, thu mua nông sản, hàng ăn uống ... mở ra ngày một nhiều.

Đảng bộ xã Hương Nê thường xuyên chỉ đạo duy trì truyền thống hiếu học, phát triển sự nghiệp giáo dục ở địa phương. Động viên các thầy cô giáo phấn đấu xây dựng trường tiểu học của xã thành trường tiên tiến. Duy trì phong trào thi đua hai tốt. Xây dựng quỹ khuyến học, vận động 100% con em trong độ tuổi đến trường, củng cố mạng lưới nhà trẻ, lớp mẫu giáo để cha mẹ các cháu an tâm sản xuất. Tích cực giúp đỡ xây dựng cơ sở vật chất cho trường tiểu học và mẫu giáo. Năm 2003 xã Hương Nê được công nhận phổ cập THCS. Động viên học sinh theo học trung học cơ sở và phổ thông trung học, chuyên nghiệp, đại học.

Tháng 12-2002, Huyện ủy Ngân Sơn đồng ý cho đồng chí Hoàng Công Đoàn được nghỉ hưu, đồng thời quyết định

cử đồng chí Triệu Đức Linh - Phó Bí thư Đảng ủy đảm nhận chức vụ Bí thư Đảng ủy xã Hương Nê. Đồng chí Dịch Xuân Bồng Phó bí thư Đảng uỷ kiêm Chủ tịch xã. Sau đồng chí Dịch Văn Chức, đồng chí Hoàng Công Đoàn là người làm công tác lãnh đạo Đảng của xã có thời gian dài thứ hai với tín nhiệm cao. 15 năm giữ trọng trách Bí thư Đảng ủy của đồng chí Hoàng Công Đoàn là 15 năm xã Hương Nê có nhiều biến động về mặt kinh tế xã hội và công tác Đảng trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện cơ chế kinh tế mới, nhưng đồng chí Hoàng Công Đoàn cùng tập thể Đảng ủy đã làm tốt công tác xây dựng Đảng, đảm bảo sự chỉ đạo của Đảng ở địa phương, ổn định tình hình và từng bước phát triển kinh tế xã hội.

Từ năm 2000 - 2003 Đảng bộ Hương Nê đạt trong sạch vững mạnh. 2 đồng chí được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng. Đảng ủy tập trung củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các đoàn thể, chỉ đạo các hội đẩy mạnh các phong trào thi đua, động viên các đoàn viên, hội viên thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đến năm 2003, Đảng bộ Hương Nê có 114 đảng viên sinh hoạt ở 7 chi bộ. Trong đó có 23 Đảng viên là cán bộ hưu, cựu chiến binh 26 Đảng viên nữ. Các đảng viên mới kết nạp được học tập bồi dưỡng từ các đợt bồi dưỡng về chính trị cơ sở và trung cấp lý luận chính trị. Đảng ủy quan tâm chỉ đạo công tác kiểm tra, phân loại đảng viên. Yêu cầu các chi bộ phải thường xuyên theo dõi, đánh giá đảng viên. Chân thành góp ý, nhắc nhở, phê bình đối với những đảng viên có biểu hiện vi phạm điều lệ

Đảng. Xử lý có tình có lý với những đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng.

Năm 2004, Đảng bộ Hương Nê đã lãnh đạo tốt việc tổ chức cuộc bầu cử Quốc hội khóa XII và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2005 - 2009, đảm bảo quyền tự do dân chủ, đúng luật và an toàn. 100% cử tri đã đi bầu cử trong khí thế phấn khởi, tin tưởng. Hội đồng nhân dân xã bầu đồng chí Vy Văn Chấn giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã từ 2004 - 2011 thay đồng chí Định Xuân Bông. Đảng bộ chỉ đạo tăng cường hiệu lực kiểm tra giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân trong việc xem xét, giải quyết những vấn đề cấp bách, những thắc mắc khiếu nại của nhân dân. Tích cực cải cách thủ tục hành chính theo nghị quyết Trung ương khóa VII, quản lý xã hội theo pháp luật, thực hiện cơ chế “một cửa” giảm phiền hà cho nhân dân, phấn đấu thực hiện tiêu chuẩn hóa các chức danh cán bộ theo tinh thần nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII của Đảng. Duy trì tốt công tác tiếp dân. Kiên quyết xử lý những sai phạm, nhằm làm trong sạch đội ngũ cán bộ, công chức.

Tiếp tục củng cố, xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng. Xây dựng Mặt trận Tổ quốc thực sự là trung tâm phối hợp giữa các đoàn thể chính trị xã hội, làm tốt công tác vận động quần chúng, mở rộng dân chủ, tham gia xây dựng chính quyền, giám sát các hoạt động của chính quyền và cán bộ công chức. Các đoàn thể bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, xây dựng chương trình, kế hoạch

hoạt động cụ thể, phù hợp với từng giai đoạn. Đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở khu dân cư. Khuyến khích phát triển các tấm gương điển hình tiên tiến, thi đua lao động sản xuất, chung tay xóa đói giảm nghèo.

II. LÀM TỐT CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO, SẴN SÀNG BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (2005 - 2010)

1. Làm tốt công tác xây dựng Đảng

Thực hiện chỉ thị số 46/CT-TU ngày 6-12-2004 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 48 của Đảng bộ tỉnh, kế hoạch số 72 của Ban thường vụ Huyện ủy Ngân Sơn. Ngày 9-8-2005, Đảng bộ xã Hương Nê đã tổ chức Đại hội lần thứ XIV nhiệm kỳ 2005 - 2010. Dự Đại hội có 118 đảng viên đang sinh hoạt tại 9 chi bộ. Đại hội đánh giá trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, toàn Đảng bộ đã phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thực hiện có kết quả các mục tiêu kinh tế, xã hội. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao. Năm 2005, sản lượng lương thực có hạt của xã Hương Nê đạt 549 tấn, lương thực bình quân đầu người đạt 469 kg/người/năm, hệ số quay vòng đất 1,96 lần. Đảng bộ trưởng thành cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức. Công tác xây dựng Đảng đi đúng hướng, đáp ứng được công tác cán bộ của địa phương. Năm 2005, Đảng bộ xã Hương Nê được Huyện ủy công nhận là Đảng bộ trong sạch vững

mạnh, không có chi bộ yếu kém. Đại hội nhất trí đề nghị truy tặng huy hiệu Đảng cho 31 đồng chí. Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành gồm 9 đồng chí, Ban Thường vụ 3 đồng chí, nhất trí bầu đồng chí Triệu Đức Linh giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Định Xuân Bông giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vi Văn Chân giữ chức vụ phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Phát huy truyền thống và thành tích đã có, Đảng bộ Hương Nê do đồng chí Triệu Đức Linh làm Bí thư tiếp tục xác định công tác xây dựng Đảng là then chốt. 100% cán bộ đảng viên thường xuyên được tổ chức học tập, quán triệt các chỉ thị nghị quyết của Đảng bộ cấp trên, nắm vững các nghị quyết của Đảng bộ xã. Đảng bộ xã tổ chức học tập, phổ biến nghị quyết Trung ương 6 khóa VIII, kết luận của Hội nghị Trung ương 4 khóa IX về cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng. Đảng bộ tổ chức nghiên cứu học tập Chỉ thị 06-CT/TW ngày 7-11-2006 về tổ chức cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" tạo chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống và các tệ nạn tham nhũng, tiêu cực. Quán triệt sâu sắc 19 điều quy định đảng viên không được làm. Đề cao tinh thần phê bình và tự phê bình trong sinh hoạt Đảng, làm cho ý thức trách nhiệm của đảng viên thường xuyên được nâng lên. Khuyến khích cán bộ đảng viên tự học và tích cực tham gia học tập theo các chương trình

đào tạo về chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật ... nhằm nâng cao uy tín, năng lực lãnh đạo, năng lực vận động quần chúng của cán bộ đảng viên. Không chỉ chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đảng viên về chính trị và chuyên môn, mà còn chú trọng bồi dưỡng kết nạp Đảng từ những cán bộ và quần chúng tích cực, vì vậy đội ngũ kế cận cho công tác Đảng, chính quyền, đoàn thể được chuẩn bị chủ động về mặt tổ chức, đào tạo, bảo đảm tính kế thừa, đoàn kết, minh bạch và năng lực đảm nhận trách nhiệm trong công tác được giao.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Ngân Sơn lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2005 - 2010. Căn cứ vào nội dung phương hướng của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIV, Đảng ủy đã phân công trách nhiệm cho từng đồng chí Đảng ủy viên phụ trách công tác Đảng, chính quyền và các đoàn thể. Phụ trách các chi bộ thôn bản, nhằm thống nhất sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy trong toàn Đảng bộ. Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ tập trung chăm lo xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng, đồng thời xây dựng mối liên kết chặt chẽ giữa Đảng bộ với cán bộ và nhân dân, phấn đấu có tỷ lệ đảng viên trên dân số là 11%. Đảng bộ tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra đối với các chi bộ và đảng viên theo chỉ thị 29/CT của Ủy ban kiểm tra Trung ương. Trong sinh hoạt Đảng, coi trọng công tác phê bình và tự phê bình để kịp thời uốn nắn, thúc đẩy tính tiên

phong, gương mẫu của mỗi đảng viên. Phần đầu có 90% chi bộ đạt "Trong sạch vững mạnh".

Đảng bộ có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lâu dài cho địa phương: Cử tuyển 2 cán bộ đi học tại chức, cử 6 cán bộ đi học Trung cấp các chuyên ngành văn phòng, kế toán, địa chính, công an, quân sự, tư pháp. Cử 7 cán bộ đi học trung cấp lý luận chính trị.

Đảng bộ quan tâm xây dựng, củng cố chính quyền từ xã đến thôn bản, kiện toàn đủ các chức danh theo quy định. Chỉ đạo chính quyền và các đoàn thể tổ chức tốt cuộc bầu cử Quốc hội khóa XII ngày 20-5-2007 và các cuộc bầu cử HĐND 3 cấp xã, huyện, tỉnh. Đảm bảo 100% số cử tri đi bầu cử. Chỉ đạo các kỳ họp của HĐND xã theo đúng quy chế, đồng thời xây dựng quy chế phối hợp hoạt động giữa HĐND, UBND, MTTQ. Tạo điều kiện thuận lợi để đại biểu HĐND tiếp xúc với cử tri trước và sau mỗi kỳ họp, cũng như giám sát việc thực hiện các công tác của địa phương. Tại các kỳ họp HĐND, đều có tổ chức chất vấn và trả lời chất vấn về những vấn đề mà cử tri và đại biểu HĐND quan tâm. Tổ chức giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

Đảng bộ đã củng cố công tác Mặt trận Tổ quốc từ xã đến thôn bản và các khu dân cư. Mỗi thôn có Trưởng ban Mặt trận thôn. Ngày 18 tháng 11 hàng năm, Ban mặt trận xã tổ chức kỷ niệm ôn lại những thành tích mà công tác mặt trận đã đạt được qua các thời kỳ của cách mạng. Ban Mặt trận xã

dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, đã tích cực vận động nhân dân thực hiện tốt cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", vận động ủng hộ các quỹ: Vì người nghèo, chống thiên tai, lũ lụt. Từ năm 2000 - 2010, Các quỹ trên đã huy động đóng góp được hơn 11 triệu đồng. Xây dựng được 4 làng văn hóa cấp huyện, 8 khu dân cư tiên tiến và 1035 lượt gia đình văn hóa.

Về công tác thanh niên, Đảng bộ đã chỉ đạo Ban chấp hành đoàn xã hàng năm có kế hoạch hoạt động từ xã đến các chi đoàn thôn bản, thu hút thanh niên tham gia các hoạt động xã hội. Tích cực tham gia các phong trào "Thanh niên xung kích, tình nguyện, lập thân, lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước". Thanh niên phải gương mẫu bài trừ các tệ nạn xã hội, chống mê tín dị đoan. Đoàn thanh niên ngoài vai trò xung kích, gương mẫu đi đầu trong mọi mặt công tác, thực hiện các nghĩa vụ công dân, cần tích cực áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, làm giàu cho gia đình và địa phương.

Đảng bộ luôn chăm lo củng cố, xác định rõ Đoàn thanh niên là lực lượng hậu bị của Đảng, nên về tổ chức Đoàn thường xuyên được kiện toàn ở cấp xã và 6 Chi đoàn. Có 70 đoàn viên và hơn 200 thanh niên tham gia Hội Liên hiệp Thanh niên. Đảng bộ giao cho Đoàn thanh niên làm nòng cốt trong các phong trào văn nghệ, thể thao. Tổ chức trại hè cho thiếu nhi. Tổ chức các tháng hành động để vệ sinh làng bản, tu sửa đường xá, kênh mương, trường học. Tình nguyện tham gia nghĩa vụ quân sự. Đặc biệt là theo dõi, giúp đỡ, bồi

dưỡng, giới thiệu những đoàn viên ưu tú cho Đảng bộ để kết nạp Đảng và bồi dưỡng đào tạo cán bộ cho địa phương.

Với công tác phụ nữ, toàn xã có 278 hội viên phụ nữ, Đảng bộ tập trung củng cố Ban chấp hành Hội phụ nữ, trọng tâm là chỉ đạo củng cố các chi hội thôn bản. Thực hiện tốt các nhiệm vụ của Trung ương Hội, Tỉnh hội và Huyện hội đã đề ra. Công tác phụ vận phải bám sát vào các mục tiêu: Phát triển kinh tế, chăm sóc sức khỏe, xây dựng gia đình hạnh phúc. Trong phát triển kinh tế, Hội phụ nữ vận động chị em sử dụng vốn vay đúng mục đích, tích cực tham gia các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật sản xuất, chăn nuôi, đi đầu trong xóa đói giảm nghèo. Trong nhiệm kỳ, Hội phụ nữ đã mở được 8 lớp hướng dẫn kỹ thuật với 330 lượt hội viên tham gia. Đảng bộ yêu cầu Hội phụ nữ vận động chị em tích cực hưởng ứng các phong trào: Xây dựng gia đình theo đúng chuẩn mực, "5 không 3 sạch", phong trào "Người phụ nữ mới trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa". Phấn đấu nâng cao trình độ chính trị, quản lý, khoa học kỹ thuật để có thể tham gia tích cực vào các hoạt động chính trị xã hội. Chọn lựa những phụ nữ nhiệt tình, gương mẫu để giới thiệu cho Đảng bộ bồi dưỡng kết nạp Đảng.

Hội Cựu chiến binh của xã Hương Nê có 8 chi hội với 94 hội viên, Đảng bộ đã chỉ đạo Hội động viên, giúp đỡ anh em hội viên phát huy bản chất tốt đẹp của "Bộ đội cụ Hồ". Xây dựng hội và các chi hội vững mạnh. Tham gia gìn giữ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của địa phương. Tổ

chức vay vốn, giúp nhau xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế. Giúp địa phương thực hiện tốt công tác triển khai các chính sách đãi ngộ của Chính phủ đối với người có công, các thương binh, gia đình liệt sỹ, người nhiễm chất độc da cam. Đảng bộ chỉ đạo chính quyền thăm nắm, thống kê đầy đủ các đối tượng được hưởng chế độ ưu đãi của Chính phủ. Tổ chức thăm hỏi các cá nhân, người thân và gia đình thương binh liệt sỹ trong các ngày kỷ niệm và lễ tết. Quan tâm giúp đỡ các đối tượng xã hội như người khuyết tật, neo đơn, không nơi nương tựa. Xét đề nghị trợ cấp cho họ theo quy định hiện hành.

Với Hội Người cao tuổi, Đảng bộ chỉ đạo hội động viên, tạo điều kiện để người cao tuổi "Sống vui, sống khỏe, sống có ích", làm gương để con cháu noi theo. Tham gia hòa giải, giữ vững tinh thần đoàn kết trong thôn bản. Nhắc nhở con cháu thực hiện tốt các chính sách và pháp luật. Truyền dạy cho con cháu những kinh nghiệm sản xuất, phong tục tập quán, giữ gìn bản sắc dân tộc.

2. Lãnh đạo phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo

Đảng bộ Hương Nê luôn quán triệt và nhận thức rõ: Phát triển sản xuất, nâng cao đời sống và phúc lợi về mọi mặt cho nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt mọi công tác. Phát huy kết quả của các nhiệm kỳ trước, nhiệm kỳ 2005 - 2010, toàn Đảng bộ quyết tâm chỉ đạo sản xuất, đưa kinh tế của Hương Nê tiếp tục phát triển.

Để thực hiện nhiệm vụ kinh tế, Đảng bộ đã giao cho chính quyền và các bộ phận chức năng rà soát lại toàn bộ diện

tích đất sản xuất. Tiến hành giao đất, giao rừng đến từng hộ để quản lý và sử dụng. Phát triển kinh tế vườn rừng, làm tốt công tác khoanh nuôi bảo vệ rừng. Khai thác hợp lý nguồn lâm sản và cây dược liệu. Đảm bảo độ che phủ rừng 70%. Cải tạo vườn tạp, trồng cây ăn quả phù hợp với đất đai, khí hậu.

Trong nông nghiệp, xác định lâu dài cơ cấu cây trồng theo mùa vụ là: Vụ xuân chủ yếu trồng ngô xuân 58ha, đỗ tương 12ha, thuốc lá 35ha. Từng bước nâng cao dần diện tích, sản lượng, chất lượng cây thuốc lá. Chọn thuốc lá là cây xóa đói giảm nghèo. Phần đầu mức thu mỗi vụ của người trồng thuốc lá đạt từ 20 triệu đến 100 triệu đồng. Vụ mùa trồng lúa nước, sử dụng 90% các giống lúa mới. Đảm bảo vòng quay của đất 1,96 lần. Tổng sản lượng lương thực có hạt ổn định ở mức 600 tấn, bình quân lương thực theo đầu người trên 500kg/năm. Khai hoang phục hóa 4,5ha đất ruộng.

Chăn nuôi, phát triển đàn gia súc với đàn bò 1.100 con, trâu 430 con, tập trung phát triển đàn lợn 540 con và đàn gia cầm 10.000 con. Tích cực áp dụng khoa học kỹ thuật, sử dụng máy công cụ nhỏ trong sản xuất và chăn nuôi để giảm nhẹ sức lao động, tăng năng suất. Tạo nguồn hàng hóa dồi dào về lương thực, thực phẩm. Phát triển các nghề tiểu thủ công như nề, mộc, vật liệu xây dựng. Mở rộng hệ thống dịch vụ mua bán vật tư nông nghiệp, lương thực, thực phẩm. Trao đổi hàng hóa, hàng tiêu dùng, nhu yếu phẩm, vui chơi, giải trí ... làm thay đổi đời sống vật chất và tinh thần các thôn bản trong toàn xã. Đảm bảo thu nhập bình quân hàng năm tính theo đầu người đạt trên 10 triệu đồng. Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 14,4%.

Sau nhiệm kỳ 2005 - 2010, các định hướng và chỉ đạo của Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV đề ra đều đã được thực hiện. Có chỉ tiêu đạt vượt mức. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 705,58 tấn, lương thực bình quân đầu người đạt 570 kg/người/năm, hệ số quay vòng đất 1,97 lần. Đảng bộ đã lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong xã thực hiện tốt các chương trình, dự án của Chính phủ tại địa phương. Chương trình trồng rừng 327, 661 đã trồng được hơn 300ha các loại cây mỡ, xoan, hồi, luồng, mai. Không còn tình trạng phá rừng, chương trình 134 cấp không giống ngô lúa, phân bón. Cấp giống vật nuôi như lợn, gà, bò. Hỗ trợ làm thủy lợi nhỏ. Công trình vệ sinh. Hỗ trợ tiền điện, tiền dầu thắp sáng cho các hộ nghèo ... đều được Đảng bộ chỉ đạo thực hiện tốt. Từ năm 2003 đến 2010, bằng nguồn vốn chương trình 134 và quỹ vì người nghèo, xã đã triển khai hỗ trợ cho nhân dân làm được 70 ngôi nhà với tổng số tiền hỗ trợ là 183,400 triệu đồng. Huy động hơn 1000 ngày công làm được 10 nhà họp thôn. Bằng nguồn vốn của chương trình 135 gần 4 tỷ đồng, từ năm 2000 - 2010, Đảng bộ đã chỉ đạo xây được 7 con đập kiên cố, 17 tuyến mương, 8 công trình nước sinh hoạt, xây dựng trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã khang trang. Xây dựng và sửa chữa trường tiểu học, xây lớp học ở các phân trường, làm đường giao thông liên thôn, làm cầu treo Nà Vì, làm đường điện 0,4 KW từ trung tâm xã lên thôn vùng cao Nậm Dân.

Đảng bộ Hương Nê luôn giữ vững và phát huy truyền thống giáo dục, y tế của xã. Hàng năm 100% trẻ em trong độ



Thu hoạch lúa



Thu hoạch thuốc lá



Trạm Y tế xã Hương Nê



Trường Tiểu học xã Hương Nê

tuổi được huy động đến lớp. Trường Tiểu học có 117 học sinh và 19 cán bộ giáo viên. Sĩ số hàng năm duy trì 100%, chất lượng dạy và học đạt 87%. Tỷ lệ lên lớp 100%, tỷ lệ tốt nghiệp hàng năm 90%. Giáo viên đạt chuẩn 100%. Xã Hương Nê được công nhận phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi từ năm 2006.

Trạm xá xã Hương Nê được xây dựng đúng quy cách. Có 1 bác sỹ, 1 y sỹ, 1 y tá, 1 nữ hộ sinh. Đảm bảo chế độ trực 24/24 giờ. Đủ năng lực chữa trị, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Triển khai các chương trình quốc gia về y tế đúng kế hoạch, đúng quy định. Từ năm 2000 - 2010 xã không có dịch bệnh xảy ra.

3. Sẵn sàng bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

Nhận thức rõ về vai trò, vị trí của công tác quốc phòng trong tình hình mới, Đảng bộ đã thường xuyên chỉ đạo, chăm lo xây dựng, củng cố công tác quân sự của địa phương. Cử một Đảng ủy viên trực tiếp làm Chỉ huy trưởng quân sự xã. Toàn xã có 1 trung đội dân quân. Mỗi thôn có 1 tiểu đội do tiểu đội trưởng phụ trách. Duy trì các chế độ luyện tập, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu, trị an và phòng chống thiên tai. Thanh niên đến 18 tuổi đều đăng ký nghĩa vụ quân sự. Công tác tuyển quân hàng năm đều hoàn thành 100% về chỉ tiêu số lượng, đảm bảo chất lượng tốt.

Cùng với công tác quân sự, Đảng bộ hết sức quan tâm củng cố tổ chức Ban công an xã, chỉ đạo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Hàng năm xã duy trì phong trào an ninh bảo vệ Tổ quốc. Tuyên truyền sâu rộng trong

nhân dân về những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch và phản động như: Âm mưu "Diễn biến hòa bình", chia rẽ dân tộc, truyền đạo trái pháp luật. Triển khai có hiệu quả hai chương trình Quốc gia: Chống tội phạm và phòng chống ma túy. Vận động toàn dân tự giác thu nộp vũ khí, vật liệu nổ. Thu được 50 khẩu súng các loại. Tích cực tham gia giao ban cụm an ninh liên hoàn để nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội ở các xã giáp ranh, liền kề, ngăn chặn và giải quyết kịp thời các đối tượng có hành vi hoạt động trái pháp luật. Đảng bộ chỉ đạo Ban tư pháp xã tổ chức học tập các luật cơ bản và các quy phạm pháp luật của Nhà nước, để nhân dân hiểu biết, thực hiện đúng. Tổ chức xây dựng các quy ước, hương ước trong thôn bản. Hàng năm giải quyết kịp thời, không để tồn đọng các đơn thư tố cáo của công dân.

Tổng kết năm 2009 cũng như đánh giá toàn bộ công tác của nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ Hương Nê đã thực hiện được các mục tiêu chính trị, kinh tế xã hội. Đặc biệt là công tác xây dựng Đảng và phát triển kinh tế. Nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ đã kết nạp được 27 đảng viên. Các chi bộ và Đảng bộ đều đạt "Trong sạch vững mạnh", không có Đảng viên bị kỷ luật. Đời sống nhân dân được nâng cao. Điện, đường, trường trạm, nước sạch duy trì tốt. Hương Nê không còn hộ đói, hộ nghèo còn dưới 20%. Đội ngũ cán bộ, đảng viên giữ trọng trách của HĐND, UBND, MTTQ và các đoàn thể đều có ý thức trách nhiệm, tạo được niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng và chính quyền. Khối đại đoàn

kết toàn dân và đời sống văn hóa ở địa phương được giữ vững theo truyền thống và bản sắc dân tộc.

Phát huy những thành tích đã đạt được, Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân các dân tộc xã Hương Nê tiếp tục bước sang giai đoạn phát triển mới 2010 – 2015. Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/BCT ngày 4-8-2009 của Bộ Chính trị, các hướng dẫn của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Chỉ thị số 19-CT/HU ngày 9-11-2009 của Huyện ủy Ngân Sơn, ngày 15, 16 tháng 5 năm 2014, Đảng bộ xã Hương Nê đã tiến hành Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV. Bước sang nhiệm kỳ XV, Đảng bộ Hương Nê có 139 đảng viên sinh hoạt trong 9 chi bộ. Đảng viên nhiều tuổi Đảng nhất là đồng chí Triệu Thị Duông được tặng Huy hiệu 65 tuổi Đảng từ năm 2013. Đại hội Đảng bộ Hương Nê lần thứ XV đã bầu đồng chí Dịch Xuân Bồng làm Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Hoàng Văn Tuất làm Phó bí thư - Chủ tịch UBND xã. Báo cáo chính trị của Đại hội nhấn mạnh những thành tích đã đạt được theo Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ 14 và nêu lên phương hướng nhiệm vụ của nhiệm kỳ 15 của Đảng bộ giai đoạn 2010 – 2015. Đây là giai đoạn đòi hỏi những nỗ lực cao hơn của toàn Đảng bộ và nhân dân xã Hương Nê trong sự nghiệp đổi mới của Đảng thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Điểm nhấn trong công tác xây dựng Đảng là thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW ban hành ngày 14-5-2009 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục triển khai tổ chức “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Cùng cố niềm tin vững chắc

của nhân dân đối với Đảng và khối đại đoàn kết toàn dân. Trong nông nghiệp, tiếp tục thực hiện nghị quyết Trung ương VII về “nông nghiệp, nông dân, nông thôn” và chương trình mục tiêu Quốc gia “Xây dựng nông thôn mới”. Quốc phòng an ninh, trọng tâm là giáo dục tinh thần yêu nước, bảo vệ chủ quyền biên giới và biển đảo của Tổ quốc. Giữ vững an ninh chính trị, chống các luận điệu vu cáo, xuyên tạc, chống âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực phản động, thù địch ...

Nhiệm vụ chính trị, kinh tế xã hội trong giai đoạn mới được Đảng bộ Hương Nê nhận thức rõ cả về thuận lợi và khó khăn thách thức. Toàn Đảng bộ quyết tâm tăng cường đoàn kết, giữ nghiêm kỷ luật của Đảng, lãnh đạo toàn diện các công tác và phong trào của địa phương, làm cho Hương Nê mãi mãi xứng đáng với truyền thống cách mạng của Đảng, của quê hương, góp phần tích cực vào mục tiêu xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

KẾT LUẬN

Là Đảng bộ một xã miền núi vùng sâu của Huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, được thành lập ngày 19-5-1948 với 3 đảng viên trong hoàn cảnh lịch sử cách mạng nhiều biến động, nhưng Đảng bộ xã Hương Nê đã đoàn kết, nhất trí trong lãnh đạo suốt quá trình lịch sử hơn 60 năm (1948 – 2010) tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam và thực hiện đầy đủ các chính sách, pháp luật của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đảng bộ xã Hương Nê đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo sáng suốt, toàn diện của Đảng và Bác Hồ. Với tinh thần toàn dân đoàn kết, đồng bào các dân tộc xã Hương Nê đã thể hiện rõ những phẩm chất kiên cường, anh dũng trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, học tập, công tác. Đóng góp nhân lực, vật lực, tài lực cho các cuộc kháng chiến chống xâm lược, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, trung thành với sự nghiệp xây dựng CNXH, giành độc lập, tự do và thống nhất nước nhà.

Từ tháng 3-1945, qua sự chỉ dẫn của Đội quân Nam Tiến và các cán bộ Cách mạng tiền khởi nghĩa, nhân dân các dân tộc xã Hương Nê dần tiếp thu được ánh sáng cách mạng do Đảng và Bác Hồ lãnh đạo. Vững tin bước vào cuộc kháng

chiến chống thực dân Pháp cùng bè lũ Việt gian phản động. Vui mừng chào đón sự ra đời của chi bộ Đảng đầu tiên vào ngày 19-8-1948 với những người con ưu tú của quê hương. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ, quân dân xã Hương Nê càng thêm tin tưởng vào đường lối đấu tranh Cách mạng của Đảng, trước mắt là đường lối “Kháng chiến trường kỳ nhất định thắng lợi”.

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Huyện ủy Ngân Sơn và chi bộ Đảng, phong trào Cách mạng và kháng chiến của xã Hương Nê đã từng bước được xây dựng, củng cố và phát triển cả về chính trị, quân sự, kinh tế, xã hội. Xã Hương Nê có 49 người tham gia hoạt động Cách mạng và kháng chiến được Đảng và Nhà nước trao tặng huân huy chương. Vai trò tổ chức lãnh đạo của chi bộ Đảng đã phát huy được tiềm năng thế mạnh về đất đai và sức lao động của nhân dân các dân tộc xã Hương Nê trong sản xuất nông nghiệp, đóng góp cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp hàng chục tấn lương thực, thực phẩm. Trực tiếp bảo vệ, giúp đỡ, nuôi dưỡng các đơn vị dân công, dân quân, bộ đội đóng tại địa phương. Những năm đầu của cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp xâm lược, Hương Nê từng là nơi sơ tán an toàn các cơ quan đầu não của huyện Ngân Sơn. Dân quân và dân công xã Hương Nê, trong đó có cả các đồng chí cấp ủy và đảng viên đã tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu, sửa cầu đường từ Đèo Giàng đến đèo Be-Le (Cao Bắc). Hàng chục người con của xã Hương Nê đã ra chiến trường,

hoặc đi dân công trong những chiến dịch lớn như Tây Bắc, Điện Biên Phủ, 4 liệt sĩ đã hy sinh anh dũng.

Sau kháng chiến chống thực dân Pháp, chi bộ đã lãnh đạo quần dân xã Hương Nê ra sức sản xuất, xây dựng và củng cố lực lượng dân quân, góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng CNXH và đấu tranh giành độc lập thống nhất nước nhà. Trải qua ba năm khôi phục kinh tế (1955-1957), sản xuất và mọi mặt đời sống của nhân dân Hương Nê đã dần ổn định. Ba năm phát triển kinh tế (1958-1960), cuộc sống của nhân dân Hương Nê đã có những tiến bộ. Bước vào thời kỳ quá độ xây dựng xã hội XHCN, với nhiều khó khăn, nhưng chi bộ và nhân dân Hương Nê một lòng tin tưởng, thực hiện các chủ trương đường lối của Đảng, trung thành với CNXH, quyết tâm xây dựng hợp tác xã nông nghiệp từ bậc thấp đến bậc cao. Duy trì con đường tập thể hóa xã hội chủ nghĩa. Trải qua những thăng trầm, sóng gió của phong trào hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp Hương Nê vẫn được củng cố và giữ vững. Xã Hương Nê luôn được biểu dương với những đóng góp nhanh gọn mỗi năm trên 18 tấn thóc thuế và nghĩa vụ lương thực, trên 2 tấn thực phẩm. Không những thế, Hương Nê là xã luôn duy trì và phát triển sự nghiệp giáo dục phổ thông, bổ túc văn hóa đạt kết quả tốt. Hương Nê luôn làm tốt công tác phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ hơn 20 năm, chi bộ Hương Nê đã lãnh đạo quần dân trong xã quán triệt hai nhiệm vụ chiến lược: Vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu.

Chi bộ Đảng không ngừng nâng cao ý thức tiên phong gương mẫu của Đảng trong mỗi đảng viên. Cùng cố, đảm bảo hoạt động tích cực của các đoàn thể. Động viên nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, xây dựng hợp tác xã, xây dựng cuộc sống ấm no, góp phần xây dựng hậu phương vững chắc. Sẵn sàng đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến lớn. Thấm nhuần ý chí “Không có gì quý hơn độc lập tự do” và “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược” của Đảng, của dân tộc, thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại “Hội nghị chính trị đặc biệt - Hội nghị Diên Hồng” của thời chống Mỹ, chi bộ Hương Nê luôn nêu cao vai trò lãnh đạo toàn diện trên mọi mặt công tác, giữ vững và ổn định tình hình kinh tế xã hội, giữ vững an ninh trật tự, tổ chức và chỉ đạo thực hiện tốt nghĩa vụ quân sự và công tác hậu phương quân đội. Động viên hàng chục nam nữ thanh niên lên đường nhập ngũ. Trong kháng chiến chống Mỹ, con em xã Hương Nê đã có mặt trên chiến trường Nam Bắc, làm chuyên gia ở Lào. Nhiều con em xã Hương Nê tốt nghiệp trung cấp, đại học và trên đại học. Đã có một giáo sư, 46 người tốt nghiệp đại học, 142 giáo viên các cấp, 103 cán bộ các ngành chính trị, quân sự, giáo dục, y tế ở trong và ngoài tỉnh, đóng góp xứng đáng một phần sức lực và trí tuệ vào sự nghiệp xây dựng CNXH và chống Mỹ cứu nước. Sau kháng chiến chống Mỹ cứu nước, trong 8 liệt sỹ là con em của nhân dân Hương Nê, mới tìm thấy một phần mộ tại nghĩa trang Trường Sơn, 7 liệt sỹ khác vẫn chưa tìm được hài cốt. Trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới năm 1979, con em xã Hương Nê với 40 người đã có mặt tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Ngày 23-8-1977, chi bộ Hương Nê phát triển và chuyển thành Đảng bộ với 5 chi bộ 40 đảng viên. Kháng chiến chống Mỹ thắng lợi, nước nhà thống nhất, Đảng bộ tiếp tục làm tốt công tác xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Luôn quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên lấy “phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt”. Thông qua các cuộc vận động đã giáo dục đảng viên tự nguyện, tự giác thực hiện Điều lệ Đảng, phấn đấu đạt 5 tiêu chuẩn đảng viên, đạt danh hiệu đảng viên 4 tốt, chi bộ 4 tốt và Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Luôn giữ vững kỷ luật Đảng. Các đảng viên và toàn Đảng bộ xã Hương Nê ngày càng trưởng thành, là một Đảng bộ vững vàng về tổ chức, có đủ khả năng lãnh đạo các công tác chính trị, quân sự, văn hóa, giáo dục, y tế của địa phương.

Từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI - 1986, Đảng bộ cùng nhân dân địa phương phấn khởi tin tưởng bước vào công cuộc đổi mới của Đảng. Từ thay đổi tư duy kinh tế đến triển khai các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật. Thực hiện các cuộc vận động, phong trào, chương trình, dự án quốc gia, cơ chế khoán 100 đến khoán 10. Từ các định hướng chuyển đổi cây trồng vật nuôi, đến các chương trình, 134, 135, các mô hình sản xuất VAC, VACR, xây dựng các cánh đồng 10 triệu, 20 triệu, 30 triệu, 50 triệu, 70 triệu đồng/ha, đưa các giống mới vào sản xuất, chăn nuôi ... nhằm từng bước xóa đói giảm nghèo. Đảng bộ và nhân dân xã Hương Nê đã nhiệt tình hưởng ứng và tham gia quá trình đổi mới của Đảng một cách sáng tạo, phù hợp với đặc điểm của

địa phương, nhằm đạt được những kết quả tốt nhất về kinh tế xã hội.

Từ 3 đảng viên khi thành lập chi bộ ngày 19-8-1948, đến ngày 23-8-1977 khi thành lập Đảng bộ với 40 đảng viên và 5 chi bộ. Đến năm 2010, Đảng bộ xã Hương Nê đã có 9 chi bộ với 139 đảng viên. Hơn 60 năm dưới sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ, Đảng bộ xã, Hương Nê đã đổi thay toàn diện. Cuộc sống mới ấm no hạnh phúc đã dần trở thành hiện thực, số hộ nghèo chỉ còn dưới 20%. Trên hành trình lịch sử hơn 60 năm ra đời và phát triển, Đảng bộ xã Hương Nê đã phát huy vai trò là hạt nhân, là trung tâm lãnh đạo, đoàn kết, quyết tâm vận động quần chúng nhân dân vươn lên làm chủ vận mệnh của mình. Quá trình lịch sử đấu tranh và xây dựng của Đảng bộ xã Hương Nê, đã có những thành tích đáng ghi nhận là:

- Chi bộ, Đảng bộ xã Hương Nê luôn đoàn kết, quyết tâm một ý chí thực hiện các chỉ thị, nghị quyết và chủ trương đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và lãnh đạo, thông qua sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, Huyện ủy. Vượt qua mọi khó khăn gian khổ, Đảng bộ tích cực tuyên truyền, vận động và tổ chức cán bộ nhân dân địa phương thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, các chính sách và pháp luật của Nhà nước. Nổi bật là sự lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã đóng góp sức người, sức của cho các cuộc chiến tranh: Chống Pháp, chống Mỹ và bảo vệ biên giới với tinh thần "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người".

- Quán triệt phương châm “Lấy dân làm gốc”, “Vì nhân dân phục vụ”. Đảng bộ luôn coi trọng việc duy trì, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Vận dụng sáng tạo giữa chủ trương chính sách với truyền thống đạo đức, bản sắc dân tộc trong quá trình đưa chủ trương chính sách vào thực tiễn, tôn trọng quyền lợi chính đáng của nhân dân “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”, tạo được sự đồng thuận hài hòa “ý Đảng lòng dân”.

- Đảng bộ luôn đảm bảo sự lãnh đạo tuyệt đối và toàn diện của Đảng, nhưng đồng thời cũng tôn trọng chức năng quản lý Nhà nước của chính quyền là Ủy ban nhân dân xã. Nhận thức đầy đủ về vai trò, vị trí chính trị của các đoàn thể, đặc biệt là Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thanh niên và Hội phụ nữ xã. Xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh.

- Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ luôn nhận thức đầy đủ vai trò của lực lượng vũ trang bao gồm dân quân tự vệ và công an là công cụ chuyên chính vô sản. Do vậy luôn chăm lo củng cố lực lượng vũ trang địa phương cả về số lượng và chất lượng. Nghiêm chỉnh thực hiện luật nghĩa vụ quân sự và chính sách hậu phương quân đội. Quan tâm đến các gia đình chính sách, thương binh, liệt sĩ. Bảo đảm an ninh trật tự an toàn xã hội.

- Đảng bộ thường xuyên quán triệt nghị quyết của các Đại hội Đảng toàn quốc, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy cấp trên, xác định “phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt”. Do vậy Đảng bộ đã coi trọng công tác xây dựng Đảng như sợi chỉ đỏ xuyên suốt

mọi lĩnh vực công tác. Đồng thời luôn chăm lo đến nhiệm vụ phát triển kinh tế, không ngừng nâng cao đời sống và phúc lợi xã hội cho nhân dân. Củng cố niềm tin và sự liên kết giữa dân với Đảng, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp phát triển địa phương cũng như đất nước.

Trải qua hơn 60 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân, cùng nhân dân các dân tộc trong xã xây dựng quê hương ngày một phát triển với nhiều thành tích, đồng thời trong quá trình hoạt động cũng còn những hạn chế nhất định. Đảng bộ đã đánh giá và rút ra những bài học kinh nghiệm:

Một là, tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh và phát huy tốt vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị và mọi hoạt động của đời sống xã hội. Thường xuyên quán triệt, triển khai học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; cụ thể hóa những chủ trương của Đảng bằng những chương trình hành động cụ thể, tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân triển khai thực hiện.

Hai là, Thường xuyên quan tâm chăm lo xây dựng tổ chức đảng, xây dựng chính quyền và các tổ chức chính trị vững mạnh. Phát huy tốt vai trò của chính quyền, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

Ba là, tiếp tục phát huy tốt khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Đảng phải gần bó máu thịt với nhân dân, dựa vào dân và "lấy dân làm gốc". Cán bộ, đảng viên phải lấy nhiệm vụ

phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân làm hàng đầu để từ đó chăm lo tốt cho lợi ích và hạnh phúc của nhân dân.

Bốn là, tiếp tục quán triệt, triển khai và thực hiện tốt các nguyên tắc xây dựng Đảng. Gắn công tác xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể với việc phát huy đầy mạnh thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ chính trị về tiếp tục học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI (Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/01/2012) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay".

Năm là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh. Mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tìm những mô hình phát triển kinh tế mới mang tính đột phá nhằm nâng cao hơn nữa đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Những thành tích và kinh nghiệm trên đây có thể chưa đầy đủ, nhưng đó là những điều được rút ra từ thực tiễn lãnh đạo, phấn đấu trưởng thành của Đảng bộ. Đó không chỉ là ý chí, quyết tâm, sáng tạo, mà còn là mồ hôi và xương máu của nhân dân các dân tộc trong xã đóng góp bồi tụ nên. Tất nhiên trên chặng đường hơn 60 năm vinh quang nhưng đầy thử thách ấy, Đảng bộ còn những hạn chế, thiếu sót. Đảng bộ hy vọng trao lại những bài học lịch sử này cho các thế hệ lãnh

đạo kế tiếp, cũng như thế hệ trẻ hôm nay và mai sau, tiếp bước cha anh, đồng chí, phấn đấu xây dựng quê hương Hương Nê ngày càng giàu đẹp, làm cho cuộc sống của nhân dân ngày càng ấm no hạnh phúc, góp phần xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC

1/2

PHỤ LỤC I

A. BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.

Bà: Phương Thị Pính, mẹ Liệt sỹ Triệu Văn Hàn.

B. DANH SÁCH CÁC LIỆT SỸ.

I. Thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

- Hoàng Văn Và.
- Địch Văn Nhì.
- Lý Thị Đệ.

II. Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ.

- Hoàng Văn Lại.
- Hoàng Văn Cẩm.
- Hoàng Văn Mạnh.
- Hoàng Văn Chung.
- Triệu Văn Hàn.
- Hoàng Văn Đông.
- Trần Công Hàm.
- Đàm Bạch Đèo.

C. DANH SÁCH CÁC THƯƠNG BINH.

- Vy Văn Chấn.
- Hoàng Văn Nước.
- Nông Ngọc Thanh.

D. DANH SÁCH NGƯỜI NHIỆM CHẤT ĐỘC HÓA
HỌC MÀU DA CAM.

- Hoàng Văn Bọc.
- Lý Văn Xít.
- Hoàng Văn Hàn.
- Đàm Ngọc Bào.
- Hoàng Văn Nho.
- Hoàng Văn Lý.
- Hoàng Văn Việt.
- Địch Xuân Vinh.
- Hoàng Văn Nước.

PHỤ LỤC II

I. DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ HƯƠNG NÊ TỪ 1948-2010.

- Đ/c: Địch Văn Chức.
- Đ/c: Lăng Văn Bích.
- Đ/c: Địch Bá Tần.
- Đ/c: Hoàng Công Đoàn.
- Đ/c: Triệu Đức Linh.
- Đ/c: Địch Xuân Bồng.

II. DANH SÁCH CÁC CHỦ TỊCH XÃ HƯƠNG NÊ TỪ 1945 - 2010.

- Hoàng Văn Ứng.
- Hoàng Văn Hồng.
- Đồng Văn Nhự.
- Địch Văn Chức.
- Long Đức Lợi.
- Triệu Văn Phở.
- Địch Cửu Phẩm.
- Hoàng Văn Thi.
- Long Văn Đình.
- Hoàng Văn Thìn.
- Địch Bá Tần.
- Triệu Đức Thượng.
- Vương Văn Tân.
- Triệu Đức Linh.
- Địch Xuân Bồng.
- Vy Văn Chấn.
- Hoàng Văn Tuất.

PHỤ LỤC III

I. ẢNH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ TỪ 1948 - 2010 VÀ CÁC ĐỒNG CHÍ ĐẢNG VIÊN ĐẦU TIÊN CỦA XÃ HƯƠNG NÊ.

A. CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ.

- Đ/c: Dịch Văn Chức.
- Đ/c: Lăng Văn Bích.
- Đ/c: Dịch Bá Tần.
- Đ/c: Hoàng Công Đoàn.
- Đ/c: Triệu Đức Linh.
- Đ/c: Dịch Xuân Bông.

B. CÁC ĐỒNG CHÍ ĐẢNG VIÊN ĐẦU TIÊN.

- Đ/c: Dịch Văn Chức.
- Đ/c: Triệu Thị Duông.
- Đ/c: Dịch Xuân Phủ.

**CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ
ĐẢNG BỘ QUA CÁC THỜI KỲ
(1948 - 2010)**



Đ/c Dịch Văn Chức



Đ/c Lăng Văn Bích



Đ/c Dịch Bá Tần



Đ/c Hoàng Công Đoàn



Đ/c Triệu Đức Linh



Đ/c Dịch Xuân Bồng

**CÁC ĐỒNG CHÍ
ĐẢNG VIÊN ĐẦU TIÊN
CỦA CHI BỘ XÃ HƯƠNG NÊ**



Đ/c Địch Văn Chúc



Đ/c Địch Xuân Phủ



Đ/c Triệu Thị Đương

MỤC LỤC

	Trang
1. LỜI NÓI ĐẦU	5
2. CHƯƠNG I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ, XÃ HỘI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐOÀN KẾT YÊU NƯỚC	7
3. 1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên	7
4. 2. Kinh tế - xã hội	10
5. 3. Truyền thống yêu nước	15
6. CHƯƠNG II. ỦNG HỘ CÁCH MẠNG , XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN THÀNH LẬP CHI BỘ ĐẢNG, THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945-1954)	21
7. I. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC, GIÁC NGỘ CÁCH MẠNG, THÀNH LẬP CHÍNH QUYỀN, CHUẨN BỊ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945 - 1946)	21
8. 1. Quá trình giác ngộ cách mạng	21
9. 2. Xây dựng chính quyền	29
10. II. THÀNH LẬP CHI BỘ ĐẢNG, TÍCH CỰC THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP GIAI ĐOẠN (1946 - 1948)	33
11. 1. Thành lập chi bộ đảng	33
12. 2. Tích cực tham gia kháng chiến chống Pháp (1946 - 1948)	36
13. III. XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG, THỰC HIỆN TỐT CÁC NHIỆM VỤ KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP GIAI ĐOẠN (1948 - 1954)	50

14.	1. Xây dựng hậu phương vững chắc	50
15.	2. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kháng chiến chống Pháp	59
16.	CHƯƠNG III. THỰC HIỆN HAI NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC: XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975)	68
17.	I. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI	69
18.	1. Thực hiện cải cách dân chủ, khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế giai đoạn (1954 - 1960)	69
19.	2. Khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế	74
20.	3. Xây dựng Hợp tác xã nông nghiệp	80
21.	II. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT VÀ CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ GIAI ĐOẠN (1961-1965)	85
22.	1. Thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất	85
23.	2. Chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ	105
24.	III. CHI BỘ LÃNH ĐẠO QUÂN DÂN XÃ HƯƠNG NÊ VỪA SẢN XUẤT VỪA SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU, GÓP PHẦN ĐÁNH THẮNG GIẶC MỸ XÂM LƯỢC, GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ (1965 - 1975)	111
25.	1. Đẩy mạnh sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, xây dựng HTX hợp nhất toàn xã	111
26.	2. Làm tốt công tác quân sự địa phương, góp phần đánh thắng giặc Mỹ xâm lược	126

27.	CHƯƠNG IV. TĂNG CƯỜNG SỨC MẠNH CỦA TỔ CHỨC ĐẢNG, CUNG CỐ LỰC LƯỢNG DÂN QUÂN TỰ VỆ, SẴN SÀNG THAM GIA BẢO VỆ BIÊN GIỚI, THỰC HIỆN ĐỔI MỚI KINH TẾ XÃ HỘI THỜI KỲ 1976 - 1997	136
28.	I. THÀNH LẬP ĐẢNG BỘ XÃ, CUNG CỐ TĂNG CƯỜNG SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC, THAM GIA XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC	137
29.	1. Thành lập Đảng bộ xã	137
30.	2. Cung cố lực lượng dân quân tự vệ	142
31.	3. Sẵn sàng tham gia bảo vệ Tổ quốc	145
32.	4. Cung cố hợp tác xã nông nghiệp theo cơ chế mới	154
33.	II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI THỜI KỲ 1986 - 1997	159
34.	1. Thực hiện sự nghiệp đổi mới	160
35.	2. Phát triển kinh tế xã hội	170
36.	CHƯƠNG V. XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH VỮNG MẠNH THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI THỜI KỲ CNH, HĐH VÀ SẴN SÀNG BẢO VỆ TỔ QUỐC (1997 - 2010)	175
37.	I. XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH VỮNG MẠNH, TIẾP TỤC THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HÓA HIỆN ĐẠI HÓA 1997 - 2005	175
38.	1. Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới	175

39.	2. Phát triển kinh tế xã hội thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá	182
40.	II. LÀM TỐT CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO, SẴN SÀNG BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (2005 - 2010)	192
41.	1. Làm tốt công tác xây dựng Đảng	192
42.	2. Lãnh đạo phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo	198
43.	3. Sẵn sàng bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa	201
44.	KẾT LUẬN	205

Chịu trách nhiệm nội dung.

- Đ/c: Lăng Văn Bích - Nguyên Bí thư Chi bộ, Bí thư
Đảng ủy.

- Đ/c: Hoàng Công Đoàn - Nguyên Bí thư Đảng ủy.

- Đ/c: Triệu Đức Linh - Nguyên Bí thư Đảng ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản.

- Đ/c Hoàng Văn Tuất - Chủ tịch UBND Xã

Ban chỉ đạo biên soạn.

1. Đ/c Nguyễn Thái Hoàng - HUV - Bí thư Đảng ủy
2. Đ/c Long Minh Giám - Phó BTTTT Đảng ủy
3. Đ/c Hoàng Văn Tuất - Phó BT - Chủ tịch UBND
4. Đ/c Hoàng Văn Mừng - Phó CT HĐND
5. Đ/c Đồng Văn Trần - Phó CT UBND
6. Đ/c Hoàng Văn Trọng - Chủ tịch MTTQ xã
7. Đ/c Vi Thị Hạnh - Cán bộ văn hóa
8. Đ/c Hoàng Thị Tuyết - Kế toán - TC
9. Đ/c Hoàng Văn Hiện - Trưởng CA xã
10. Đ/c Hoàng Văn Tú - Chỉ huy trưởng xã
11. Đ/c Nông Thị Anh Vân - Văn phòng cấp ủy
12. Đ/c Hoàng Thị Diễm - Văn phòng HĐND - UBND -
Thành viên.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HƯƠNG NÊ

Sưu tầm - biên soạn

Chịu trách nhiệm bản thảo - Trình bày và sửa bản in

Nguyễn Văn Lợi

THÔNG BÁO ĐƯỜNG DÂY NÓNG TỈNH ỦY BẮC KẠN

Để kịp thời tiếp nhận các nội dung liên quan đến công tác cán bộ, các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nội chính, đối thoại, xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể của cấp ủy; những hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, Tỉnh ủy Bắc Kạn thành lập đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử và chuyên mục “Hỏi - Đáp” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn, cụ thể như sau:

Số điện thoại: 0911 390 909

Địa chỉ hộp thư điện tử: tinhuynh@backan.gov.vn

Giấy phép xuất bản số: 28/GPXB - STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 26 tháng 7 năm 2016.

In 100 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm tại Cơ sở in Dịch vụ và Thương mại Việt Hưng.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 7 năm 2016.

Giấy phép xuất bản số: 2503/2012/ĐTTL ngày 26/10/2012

và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 26 tháng 10 năm 2012.

In 100 cuốn, khổ 14,2 x 20,5cm tại Cơ sở in Sách và

Thư giãn Việt Hưng.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 1 năm 2013.